

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Quyết định thành lập số 2064/QĐ-BGDĐT ngày 25/4/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
Trụ sở: số 182 Nguyễn Chí Thanh, phường 3, quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực..... Quyền số..... SCTBS

Ngày..... 10-02-2014

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 3, Q.10, TP.HCM



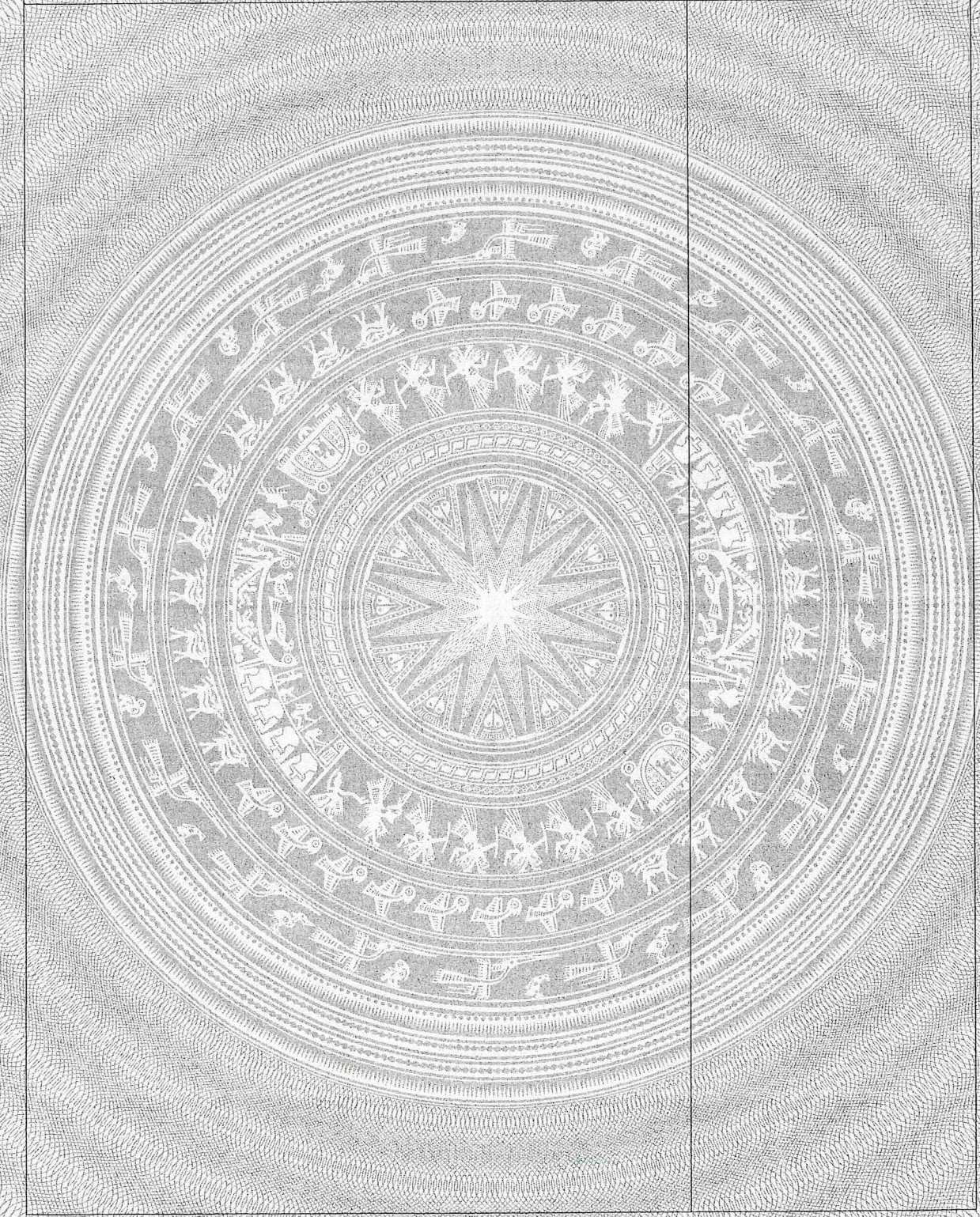
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

BK 380883

Châu Ngô Vương

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền



Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 6, tờ bản đồ số: 14, BDC phường 3, quận 10 (Theo tài liệu năm 2000).
b) Địa chỉ: số 182 Nguyễn Chí Thanh, phường 3, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.
c) Diện tích: 4.522 m² (Bằng chữ : Bốn ngàn năm trăm hai mươi hai mét vuông)
d) Hình thức sử dụng: riêng: 4.522 m² chung: không m².
đ) Mục đích sử dụng: Đất cơ sở giáo dục - đào tạo (trường học).
e) Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 5095/QĐ-UBND ngày 18/9/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

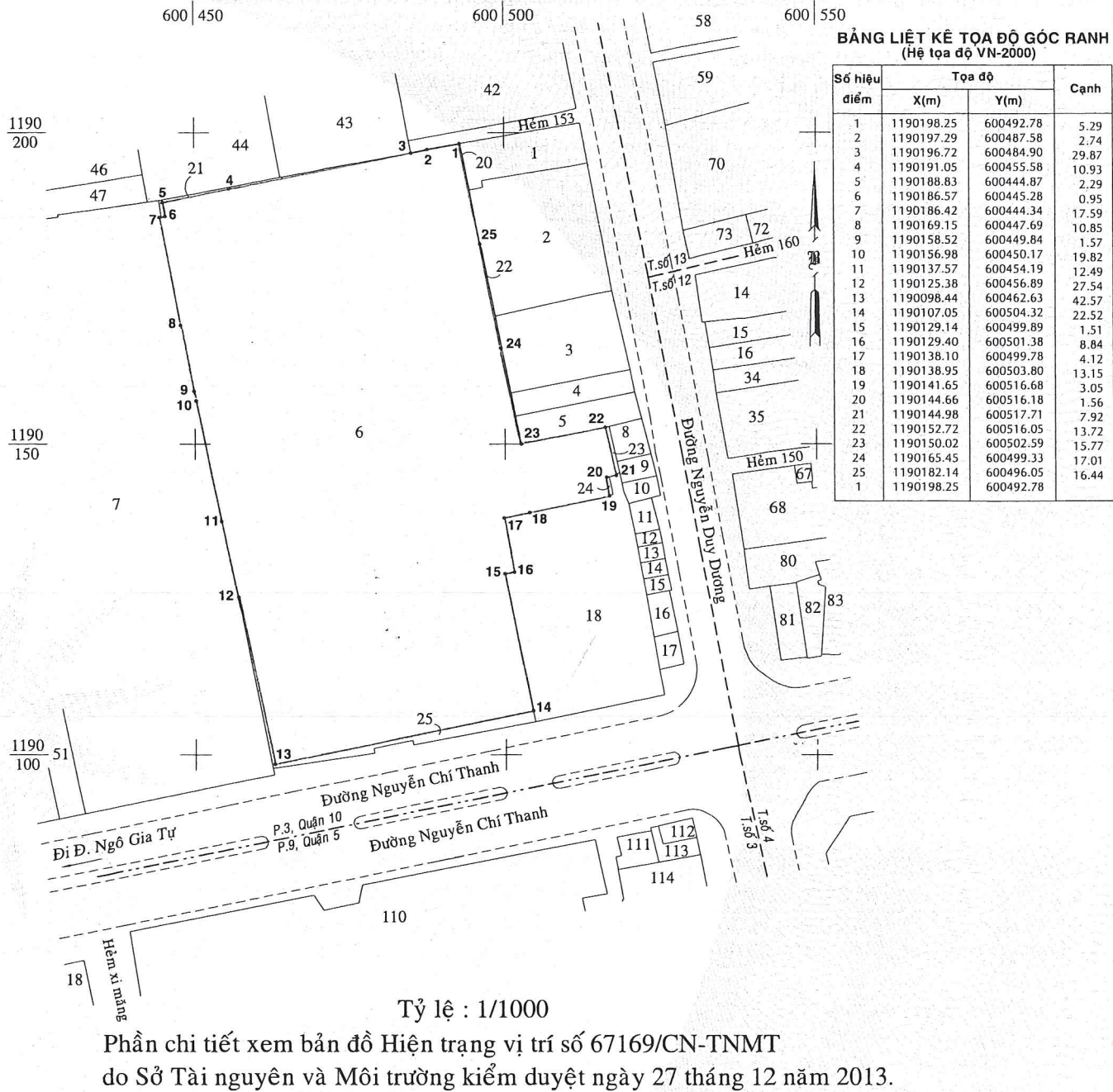
6. Ghi chú:

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2014
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
TUQ.CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Số vào sổ cấp GCN: CT 32357

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐ Chuyển khoản ☒ Tiền mặt ☐
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số: C2-02/NS

Niên độ: 2010

Số: 401

Đơn vị rút dự toán: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**

Mã số ĐVQHNS: **10.555.98**

Tài khoản: **060.19.00.00007**

Tại KBNN: **Quận 10**

Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:.....

Có TK:.....

Mã quỹ:.....

Mã ĐBHC:.....

Mã KBNN:.....

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Mã chương	Mã ngành KT	Mã NDKT	Số tiền
Mua vật dụng trang bị phòng thực hành của Bộ môn KTGD (theo hóa đơn số 0894854 ngày 29/9/2010)	0113	022	501	7049	1.400.000
Tổng cộng:					1.400.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Một triệu, bốn trăm nghìn đồng.

Đơn vị nhận tiền: **CTY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Tài khoản: **200014851084463** Tại KBNN (NH): **NH Eximbank HCM - TP HCM**

Hoặc người nhận tiền: Số CMND: Cấp ngày: Nơi cấp:

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày 7 tháng 10 năm 2010

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị



Người nhận tiền	KBNN A ghi sổ và thanh toán ngày <u>08-10-10</u>	KBNN B, NH B ghi sổ ngày
(Ký, ghi rõ họ tên)	Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc	Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc



NguyenKim®

TRUNG TÂM MUA SẮM SÀI GÒN

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM
63-65-67 TRẦN HƯNG ĐẠO - QUẬN 1 - TP.HCM - ĐT: 08.38211 211

MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE): **0302286281**

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

Số tài khoản (Account No): **200014851084463** tại Eximbank HCM

HÓA ĐƠN (GTGT)
INVOICE (VAT)

Liên 2: Khách hàng (Customer)

Mẫu số : **01 GTKT 3LN-01**

Ký hiệu (Serial) : **AA/2010-T**

Số (No) : **0894854**

Kho **SG2 - Kho giá dùng**
02035212201009002344
2010 8 9 4 8 5 4

Đơn vị bán hàng (Sale company) : **TT MS SG NGUYỄN KIM TÂN BÌNH**

Địa chỉ (Address) : **79B Lý Thường Kiệt, P.8, Q.TB, tp.HCM**

Điện thoại (Tel) : **38.669999**

Họ tên người mua hàng (Customer's name) :

Đơn vị (Company) : **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TP.HCM**

Địa chỉ (Address) : **182 NGUYỄN CHÍ THANH, P3 Q 10 TP.HCM**

Hình thức thanh toán (Payment term) : **TM / CK**

MST (Tax code) :

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đv Tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
A	B	C	1	2	3 = 1 X 2
	MAY XAY TC PHILIPS HR2001	Cái	1	818.181.82	818.181.82
	BÌNH ĐUN SIÊU TỐC SANYO LC-C172QES. (+12h.GHBM)	Cái	1	454.545.00	454.545.00

Cộng tiền hàng (Total) :

Thuế suất GTGT (VAT rate) : **10** %

Tiền thuế GTGT (VAT amount) :

Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) :

Ứng trước (Deposit) :

Số tiền còn phải thanh toán (Remain) :

Số tiền viết bằng chữ (In words) : **Một triệu, bốn trăm ngàn đồng**

Khách hàng (Buyer)

Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người giao hàng (Deliver)

Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)

Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Thủ trưởng đơn vị (Chief Officer)

Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên
(Signature, stamp & full name)

Các SP KTS (TBGT, ĐTDĐ, Vi tính) không dùng thử

Ngày ghi in: **28/09/2010 13:55**

Ghi Chú:

In tại Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn,ĐT: (08) 39 100 555

Không ghi vào
khu vực này

Mẫu số: C2-02/NS

Niên độ: 2010

Số: 402

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐ Chuyển khoản ☒ Tiền mặt ☐
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Đơn vị rút dự toán: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**

Mã số ĐVQHNS: **10.555.98**

Tài khoản: **060.19.00.00007**

Tại KBNN: **Quận 10**

Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:.....

Có TK:.....

Mã quỹ:.....

Mã ĐBHC:.....

Mã KBNN:.....

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Mã chương	Mã ngành KT	Mã NDKT	Số tiền
Mua vật dụng trang bị phòng thực hành của Bộ môn KTGD (theo hóa đơn số 0011515 ngày 4/10/2010)	0113	022	501	7049	1.870.000
Tổng cộng:					1.870.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Một triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng.**

Đơn vị nhận tiền: **CTY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HỒNG MẠN**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Tài khoản: **060019543441** Tại KBNN (NH): **NH Sacombank HCM - CN Chợ Cầu - Q12 - TP HCM**

Hoặc người nhận tiền: Số CMND: Cấp ngày: Nơi cấp:

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày 14 tháng 10 năm 2010

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị



Người nhận tiền

KBNN A ghi sổ và thanh toán ngày **14-10-10**

KBNN B, NH B ghi sổ ngày

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc



HOÁ ĐƠN

GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 2: Giao khách hàng

Mẫu số: 01 GTKT-3LL

LH/2010N

0011515

Ngày 4 tháng 10 năm 2010

Đơn vị bán hàng:

CÔNG TY TNHH HỒNG MẠN

Địa chỉ:

543A/11 Nguyễn Huy Điển P.7 Q. Gò Vấp

Số tài khoản

MST: 0304850908

Điện thoại:

MS:

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Triduy câu đồng sử phạm Trung Bông TP HCM

Địa chỉ: 182 Nguyễn chi thanh P3, Q 10

Số tài khoản

Hình thức thanh toán: CK

MS:

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
	Tủ nhôm 1Củs	Cái	01	1700.000	1700.000
 08 đi lại 14-10-10					

Cộng tiền hàng:

1700.000

Thuế suất GTGT: 10 %

Tiền thuế GTGT:

170.000

Tổng cộng tiền thanh toán

1870.000

Số tiền viết bằng chữ:

(Một Triệu tám Trăm bảy chục nghìn)

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÁN HÀNG QUA ĐIỆN THOẠI

Nguyễn Anh Tuấn



(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Không ghi vào
khu vực này**GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH**Thực chi ☒ Tạm ứng ☐ Chuyển khoản ☒ Tiền mặt ☐

(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Đơn vị rút dự toán: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**Mã số ĐVQHNS: **10.555.98**Tài khoản: **060.19.00.00007**Tại KBNN: **Quận 10**Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:

Có TK:

Mã quỹ:

Mã ĐBHC:

Mã KBNN:

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Mã chương	Mã ngành KT	Mã NDKT	Số tiền
Thanh toán hợp đồng trang bị bếp cho phòng thực hành bộ môn Kinh tế gia đình (hợp đồng số 02/HĐKT ngày 07/10/10, BBNT&TL ngày 13/10/10, hóa đơn số 0068152)	0113	022	501	7002	15.535.000
Tổng cộng:					15.535.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: *Mười lăm triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng.*Đơn vị nhận tiền: **NGUYỄN TRỌNG VIỆT**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Tài khoản: **77663599**Tại KBNN (NH): **NH ACB - Phòng giao dịch Maximart Cộng Hòa - TP.HCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày: Nơi cấp:

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày tháng năm 20....

Ngày 8. tháng 11 năm 2010

Kiểm soát

Phụ trách

KT. Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị



Người nhận tiền	KBNN A ghi sổ và thanh toán ngày	KBNN B, NH B ghi sổ ngày
(Ký, ghi rõ họ tên)	Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc	Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc



HỢP ĐỒNG KINH TẾ(Số: 02 / HNT)

Căn cứ pháp lệnh Hợp đồng kinh tế ngày 25/09/1989 của Hội đồng Nhà nước và các điều lệ ký kết hợp đồng đã ban hành.

Căn cứ vào nghị định số: 17/HĐBT ngày 16/01/1990 của Hội đồng Bộ trưởng qui định chi tiết thi hành pháp lệnh Hợp đồng kinh tế.

Căn cứ Luật Thương Mại do Quốc Hội Nước Cộng Hòa xã Hội Chủ nghĩa Việt nam ban hành ngày 14/06/2005 có hiệu lực từ 01/01/2006

Căn cứ nhu cầu của Trường CĐSPTW-TPHCM và khả năng của CƠ SỞ INOX HÙNG TÈO

Hôm nay, ngày 7 tháng 10 năm 2010, tại Trường Cao đẳng Sư Phạm TW-TPHCM

Chúng tôi gồm:

Bên A : TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TPHCM

Đại diện : PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10 , TPHCM

Điện Thoại : 8.303589 – Fax : 8.353.882

Tài khoản : 060.19.00.00007 – Tại Kho bạc Nhà nước – Quận 10- TPHCM

Bên B : CƠ SỞ INOX HÙNG TÈO

Đại diện : NGUYỄN TRỌNG VIỆT

Chức vụ : Chủ cửa hàng

Điện Thoại : 0907907448

Địa chỉ : 328 Hoàng Văn Thụ , Phường 4, Quận Tân Bình, TP HCM.

MST : 0302527297

Tên tài khoản : Nguyễn Trọng Việt.

Số Tài Khoản: 77663599 – Ngân hàng ACB – Phòng giao dịch Maximart Cộng Hoà – Địa chỉ: 15-17 Cộng Hòa- Phường 4 – Quận Tân Bình - TPHCM.

Hai bên cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng như sau:

NỘI DUNG THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**ĐIỀU I : Nội dung công việc**

Bên B cung cấp hàng hóa với số lượng và chủng loại như sau:

ĐVT: ĐỒNG

STT	TÊN MẶT HÀNG	QUI CÁCH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Bàn tiếp phẩm (có sàn)	1,4mx 0,7mx0,79m	cái	01	2.600.000	2.600.000
2	Bàn sơ chế thô (có sàn)	1,8mx0,7mx0,79m	Cái	01	3.120.000	3.120.000
3	Bàn tinh chế (có sàn)	2,2mx0,7mx0,79m	cái	01	3.670.000	3.670.000
4	Bồn rửa 3 hộc (có sàn và cánh)	3,1mx0,7mx0,79m	cái	01	6.145.000	6.145.000
Tổng cộng						15.535.000

(Viết bằng chữ: Mười lăm triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn)

ĐIỀU II: Chất lượng

Chất lượng hàng hóa Bên B giao cho Bên A phải đảm bảo đúng chủng loại, đủ số lượng, mới 100%.

ĐIỀU III: Điều khoản về địa điểm, thời gian

Bên B sẽ cung cấp đúng yêu cầu của bên A về số lượng và thời gian giao hàng.

Bên A có quyền từ chối nhận hàng, nếu hàng hóa được giao không đúng yêu cầu của Bên A.

Bên B phải giao hàng cho Bên A tại số 182 Nguyễn Chí Thanh – Phường 3 – Quận 10 – TPHCM và Bên B phải chịu toàn bộ chi phí vận chuyển.

Bên A phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B trong việc giao nhận hàng hóa.

Thời gian thực hiện: trong vòng 7 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

ĐIỀU IV : Điều khoản thanh toán

Hình thức thanh toán: Bên A chuyển khoản toàn bộ giá trị hợp đồng sau khi Bên A nhận hàng do bên B cung cấp.

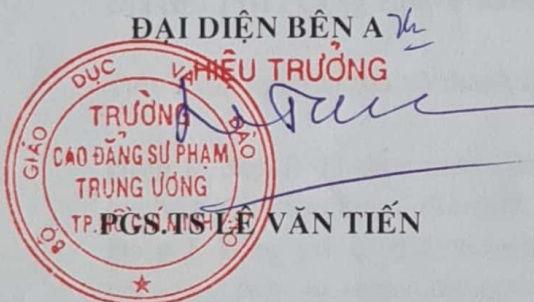
ĐIỀU V: Điều khoản chung

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã được ghi trong hợp đồng. Nếu bên nào vi phạm phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường mọi thiệt hại, nếu có bất đồng trong tranh chấp thì được đưa ra giải quyết tại Tòa án nhân dân TPHCM.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày 07/10/2010 đến ngày 31/12/2010.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản và được đóng dấu giáp lai, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, có hiệu lực từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A



ĐẠI DIỆN BÊN B



NGUYỄN TRỌNG VIỆT



BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ hợp đồng số: 02/HĐKT đã ký vào ngày 7 tháng 10 năm 2010
Hôm nay, ngày 13 tháng 10 năm 2010. Chúng tôi gồm có:

Bên A : TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TW - TPHCM

Đại diện : PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TPHCM

Điện Thoại : 8.303589 – Fax : 8.353.882

Tài khoản : 060.19.00.00007 – Tại Kho bạc Nhà nước – Quận 10- TPHCM

Bên B : CƠ SỞ INOX HÙNG TÈO

Đại diện : NGUYỄN TRỌNG VIỆT

Chức vụ : Chủ cửa hàng

Điện Thoại : 0907907448

Địa chỉ : 328 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, TP HCM.

MST : 0302527297

Tên tài khoản : Nguyễn Trọng Việt.

Số Tài Khoản : 77663599 – Ngân hàng ACB – Phòng giao dịch Maximart Cộng Hoà –

Địa chỉ: 15-17 Cộng Hòa- Phường 4 – Quận Tân Bình - TPHCM.

Tiến hành nghiệm thu và thanh lý hợp đồng với nội dung sau:

Điều 1: Bên B đã thực hiện đúng các yêu cầu trong hợp đồng số: 02/HĐKT được hai bên ký vào ngày 7 tháng 10 năm 2010

Điều 2: Tổng giá trị thực hiện hợp đồng: 15.535.000 đồng (Viết bằng chữ: Mười lăm triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn)

Điều 3: Bên A phải thanh toán cho Bên B tổng giá trị hợp đồng, số tiền là: 15.535.000 đồng (Viết bằng chữ: Mười lăm triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn)

Sau khi Bên A thanh toán cho Bên B thì hợp đồng kinh tế số: 02/HĐKT ngày 7 tháng 10 năm 2010 được thanh lý.

Biên bản kết thúc lúc: 16 giờ 10 ngày 13 tháng 10 năm 2010

Biên bản nghiệm thu & thanh lý này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản.



ĐẠI DIỆN BÊN A

HIỆU TRƯỞNG

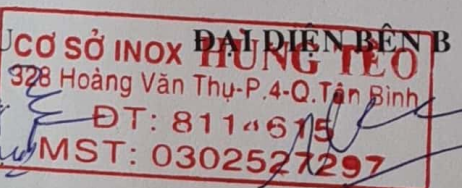
PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

ĐOÀN NGHIỆM THU

1. Hồ Ngọc Xuân Khanh

2. Phạm Xuân Thy

3.



ĐẠI DIỆN BÊN B

HÙNG TÈO

NGUYỄN TRỌNG VIỆT

CỬA HÀNG INOX HÙNG TÈO

Địa chỉ : 328 Hoàng Văn Thụ , Phường 4, Quận Tân Bình, TP HCM.

Kính gửi: Trường Cao Đẳng Sư Phạm TWTPHCM (Bộ môn Kinh tế gia đình)

BẢNG BÁO GIÁ

STT	TÊN MẶT HÀNG	QUI CÁCH	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Bàn tiếp phẩm (có sàn)	1,4mx 0,7mx0,79m	cái	01	2.600.000	2.600.000
2	Bàn sơ chế thô (có sàn)	1,8mx0,7mx0,79m	Cái	01	3.120.000	3.120.000
3	Bàn tinh chế (có sàn)	2,2mx0,7mx0,79m	cái	01	3.670.000	3.670.000
4	Bồn rửa 3 hộc (có sàn và cánh)	3,1mx0,7mx0,79m	cái	01	6.145.000	6.145.000
Tổng cộng						15.535.000

(Viết bằng chữ: Mười lăm triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn)

Ghi chú: Inox 304

TPHCM, ngày 20 tháng 9 năm 2010

Chủ cửa hàng



Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐ Chuyển khoản ☒ Tiền mặt ☐
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Đơn vị rút dự toán: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**Mã số ĐVQHNS: **10.555.98**Tài khoản: **060.19.00.000007**Tại KBNN: **Quận 10**Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:.....

Có TK:.....

Mã quỹ:.....

Mã ĐBHC:.....

Mã KBNN:.....

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Mã chương	Mã ngành KT	Mã NDKT	Số tiền
Thanh toán tiền trang bị bếp cho phòng thực hành Bộ môn KINH TẾ GIA ĐÌNH CS1. (Theo quyết định số 544A/QĐ - QTTB ngày 4/10/2010; theo hợp đồng số 12/HĐKT ngày 5/10/2010; biên bản nghiệm thu và thanh lý ngày 24/11/10; theo hoá đơn số 0058436 ngày 24/11/2010).	0113	022	501	9099	23,595,000
Tổng cộng:					23,595,000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai mươi ba triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng.

Đơn vị nhận tiền: **CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THÀNH ĐÔ**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Tài khoản: **000 270 406 001 603** Tại KBNN (NH): **NH SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG - CN BÀ CHIỂU-TPHCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày: Nơi cấp:

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày 9 tháng 12 năm 2010

KT. Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

KBNN A ghi sổ và thanh toán ngày **09-12-2010**
Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

KBNN B, NH B ghi sổ ngày
Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

HOA ĐƠN

GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 2: Giao khách hàng

Mẫu số: 01 GTKT-3LL

HV/2009N

0058436

Ngày 24 tháng 11 năm 2000

Đơn vị bán hàng:

Địa chỉ:

Số tài khoản:

Điện thoại:

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỆT THÀNH ĐÔ**
50/27/2 Đinh Tiên Hoàng - P.1 - Q.BT
MST: 0307542203

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Trường Cao đẳng Sư phạm TW - TP HCM

Địa chỉ: 182 Nguyễn Chí Thanh, phường 3, Quận 10 TP HCM

Số tài khoản: 060 1900 00007 tại Kho bạc Nhà nước Q.10. TP HCM

Hình thức thanh toán: CK MS:

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
01	Đép A'	cái	01	21.450.000	21.450.000

KBNN QUẬN 10
ĐÃ THANH TOÁN
09-12-2000

Cộng tiền hàng:

21.450.000

Thuế suất GTGT:

% Tiền thuế GTGT:

2.145.000

Tổng cộng tiền thanh toán

23.595.000

Số tiền viết bằng chữ: Hai mươi ba triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Bán hàng qua

tiền mặt



(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hàng)

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chọn đơn vị cung cấp Bếp cho phòng thực hành Bộ môn Kinh tế gia đình.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CĐSPTW-TP.HCM

Căn cứ Luật đấu thầu số 61/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25/11/2005 về qui định đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15/06/2007 của Bộ tài chính Hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước bằng vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 131/2007/TT-BTC ngày 05/11/2007 của Bộ tài chính Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15/06/2007 hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước bằng vốn Nhà nước;

Căn cứ vào kết quả chào hàng cạnh tranh của các đơn vị về việc cung cấp Bếp cho phòng thực hành Bộ môn Kinh tế gia đình;

Xét đề nghị của Ông Trưởng Phòng Quản trị -Thiết bị.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh về việc cung cấp Bếp cho phòng thực hành Bộ môn Kinh tế gia đình;

- Tên đơn vị cung cấp: Công ty Cổ phần Việt Thành Đô.
- Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT): 23.595.000 Đồng (Bằng chữ: Hai mươi ba triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng chẵn);
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói;

Điều 2. Phòng Quản trị Thiết bị có trách nhiệm ký kết hợp đồng, theo dõi tiến độ thực hiện, nghiệm thu và thanh lý hợp đồng theo đúng các qui định của Nhà nước. Phòng Kế hoạch -Tài chính kiểm soát chi và thanh toán cho theo đúng giá trị nghiệm thu thực tế;

Điều 3. Các Ông, Bà Trưởng phòng Quản trị -Thiết bị, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VT



PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

(Số: 12 / THKT.)

Chúng tôi gồm:

Hai bên cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng như sau:

ĐVT: ĐỒNG

STT	TÊN THIẾT BỊ	SL	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
01	BẾP Á NẤM <i>Model: GKRT 24 - 75</i> Thân làm bằng inox 304 dày 1 mm KT: 2400x750 x 800/900 mm Công suất: 18.800Kcal/h x 5 2 kiềng gang trên mặt bếp, 4 chân p38 mm. Xuất xứ: Việt Nam Mới: 100%	01	21.450.000	21.450.000
Thuế VAT 10%				2.145.000
Tổng cộng				23.595.000

(Viết bằng chữ: Hai mươi ba triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng chẵn.)



ĐIỀU II: Chất lượng.

- Chất lượng hàng hóa Bên B giao cho Bên A phải đảm bảo đúng chủng loại, đủ số lượng, mới 100%.

ĐIỀU III: Điều khoản về địa điểm, thời gian.

- Bên B sẽ cung cấp đúng yêu cầu của bên A về số lượng và thời gian giao hàng.
- Bên A có quyền từ chối nhận hàng, nếu hàng hóa được giao không đúng yêu cầu của Bên A.
- Bên B phải giao hàng cho Bên A tại số 182 Nguyễn Chí Thanh – Phường 3 – Quận 10 – TPHCM và Bên B phải chịu toàn bộ chi phí vận chuyển.
- Bên A phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B trong việc giao nhận hàng hóa.
- Thời gian thực hiện: trong vòng 7 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

ĐIỀU IV : Điều khoản thanh toán

- Hình thức thanh toán: Bên A chuyển khoản toàn bộ giá trị hợp đồng sau khi Bên A nhận hàng do bên B cung cấp.

ĐIỀU V: Điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã được ghi trong hợp đồng. Nếu bên nào vi phạm phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường mọi thiệt hại, nếu có bất đồng trong tranh chấp thì được đưa ra giải quyết tại Tòa án nhân dân TPHCM.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày hai bên thanh lý hợp đồng và thực hiện đầy đủ trách nhiệm được ghi trong điều III và điều IV của hợp đồng này.
- Hợp đồng này được lập thành 06 bản và được đóng dấu giáp lai, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, có hiệu lực từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A



PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

ĐẠI DIỆN BÊN B



LÂM MINH TRIẾT

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ hợp đồng số: 12 / HAKT đã ký vào ngày 5 tháng 10 năm 2010
Hôm nay, ngày 24 tháng 11 năm 2010. Chúng tôi gồm có:

Bên A (Bên mua): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TW - TPHCM

Đại diện : PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TPHCM

Điện Thoại : 8.303589 – Fax : 8.353.882

Tài khoản : 060.19.00.00007 – Tại Kho bạc Nhà nước – Quận 10- TPHCM

Bên B (Bên bán): CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THÀNH ĐỒ

Đại diện : Lâm Minh Triết

Chức vụ : Giám đốc

Địa chỉ : 50/27/2 Đinh Tiên Hoàng – Phường 1- TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08 . 6270 4291- 3517 2740 – 3517 0559 Fax : 0835172740

Mã số thuế : 0307542203

Tài khoản : 000270406001603

Tại : Sài Gòn Công thương ngân hàng - Chi nhánh: Bà chiểu –TPHCM

Tiến hành nghiệm thu và thanh lý hợp đồng với nội dung sau:

Điều 1: Bên B đã thực hiện đúng các yêu cầu trong hợp đồng số: 12 / HAKT được hai bên ký vào ngày 5 tháng 10 năm 2010.

Điều 2: Tổng giá trị thực hiện hợp đồng: 23.595.000 đồng (Viết bằng chữ: Hai mươi ba triệu năm trăm chín lăm nghìn đồng chẵn).

Điều 3: Bên A phải thanh toán cho Bên B tổng giá trị hợp đồng, số tiền là: 23.595.000 đồng (Viết bằng chữ: Hai mươi ba triệu năm trăm chín lăm nghìn đồng chẵn)

Sau khi Bên A thanh toán cho Bên B thì hợp đồng kinh tế số: 12 / HAKT ngày 5 tháng 10 năm 2010 được thanh lý.

Biên bản kết thúc lúc: 15 giờ 00 ngày 24 tháng 11 năm 2010.

Biên bản nghiệm thu & thanh lý này được lập thành 06 bản, mỗi bên giữ 03 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

ĐOÀN NGHIỆM THU

1. Đoàn T. Nhung Lan PC
2. Ng. Thị Văn Liên PC
3.

ĐẠI DIỆN BÊN B



LÂM MINH TRIẾT

TPHCM, ngày 5 tháng 10 năm 2020

BIÊN BẢN XÉT CHỌN ĐƠN VỊ

Hang mục: Trang bị bếp cho phòng thủ hành của
Bộ môn Kinh tế gia đình

Địa điểm: Phòng Quản trị- Thiết bị Trường CDSPTW-TPHCM, 182 Nguyễn Chí Thanh-
Phường 3 - Quận 10 - TP.Hồ Chí Minh.

Thời gian: 11 giờ 00 phút ngày 5 tháng 10 năm 2020

Thành phần:

- 1- Ông/Bà Ngô Minh Hưng Chức vụ: T.Phòng QTTB Tổ trưởng
- 2- Ông/Bà Ngô Thị Ph. Tâm Chức vụ: T.Phòng KHTC Ủy viên
- 3- Ông/Bà Đoàn Thị Ph. Lan Chức vụ: Trưởng bộ môn KTCĐ Ủy viên
- 4- Ông/Bà Ngô Đăng Anh Thư Chức vụ: P. PQT Ủy viên

Nội dung:

- Căn cứ vào phiếu đề nghị ngày 23 tháng 9 năm 2020 về việc: trang bị
bếp cho phòng thủ hành đã được Ban giám hiệu Trường
CDSPTW-TPHCM phê duyệt.
- Phòng QTTB, P.KHTC, Bộ môn Kinh tế gia đình đã thông báo đến các nhà
cung cấp và đã có các đơn vị sau đây gửi báo giá như sau:
 1. Đơn vị: Công ty Cổ phần Việt Thành Đô - Địa chỉ: 79C Điện
Bình Phú, P. Đa Kao, Q.1, TPHCM.
 2. Đơn vị: Công ty TNHH TM-DV An Thái Tân - Địa chỉ: 58A
Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, TPHCM.

Sau khi xem xét chi tiết chủng loại, đặc tính kỹ thuật, giá cả, kết hợp với tư cách pháp nhân và uy tín bảo hành của các đơn vị cung cấp. Tổ xét giá nhất trí chọn
Đơn vị: Công ty Cổ phần Việt Thành Đô là đơn vị cung cấp
trang bị bếp cho phòng thủ hành cho khoa (phòng) bộ môn
Kinh tế gia đình Trường CDSPTW-TPHCM với giá trị là:
.....(Bao gồm thuế VAT) (Viết bằng chữ:.....)

Cuộc họp kết thúc lúc 11 giờ 30 phút, ngày 5 tháng 10 năm 2020.....

Các thành viên xét giá cùng ký tên

1. Ông/Bà Ngô Minh Hưng
2. Ông/Bà Ngô Thị Phương Tâm
3. Ông/Bà Đoàn Thị Ph. Lan
4. Ông/Bà Ngô Đăng Anh Thư



VIỆT THÀNH ĐO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THÀNH ĐO

Thiết bị bếp - giặt ủi & inox công nghiệp

Add : 79C Điện Biên Phủ , P. Đa Kao , Q.1, Tp.HCM

Tel : 08. 62704291 – 62991487 , Fax : 08 . 62991485

Add : 50/27/2 Đinh Tiên Hoàng – P.1- Q .Bình Thạnh – Tp.HCM

Tel : 08. 22241347 – 22241348 -22241349 , Fax : 08. 35172740

Email : info@vietthanhdo.com, vietthanhdo@gmail.com, vietthanhdoco@gmail.com

Http// : www.vtdasia.com

TP. HCM, ngày 21 tháng 09 năm 2010

BẢNG BÁO GIÁ

BẢNG CHÀO GIÁ SỐ 01./ VIỆT THÀNH ĐO-

From : MR CUÔNG(PKD)

To : CHỊ LAN

Cell : 0985 077 508.

Cơ quan: Trường Cao đẳng sư phạm TW TP.HCM

Email : cuongasia@vtdaisa.com

Tell : 0908 821 272

TT	Tên Thiết Bị	SL	Đơn giá (USD)	Thành tiền (USD)	Catalogue
1	BẾP Á 5 BẾP Model: GKRT 24 - 75 Thân làm bằng inox SUS không từ tính KT: 2400 x 750 x 800/1000 mm Công suất: 18.800Kcal/h x 5 5 kiềng gang trên mặt bếp, 6 chôn ø38 mm. Sản xuất tại TP. Hồ Chí Minh. Xuất xứ: Việt Nam Mới: 100%	01	1.125	1.125 x 19.500 21.938.000 21.150.000 đ 090.	

PHỤ LỤC SỐ 01

CỦA CHÀO GIÁ SỐ 01/ VIỆT THÀNH ĐO-

Tp.HCM, ngày 21 tháng 09 năm 2010

Giám đốc



Lâm Minh Triết



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ AN PHÚ TÂN

CHI NHÁNH 1: 581 HỒNG VĂN THỤ, P.4, Q. TÂN BÌNH

TEL : (08) 22136736

TP HCM, ngày 22 tháng 09 năm 2010

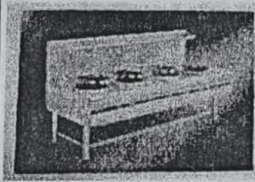
BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Chị Lan-Trường Cao đẳng sư phạm TW Tp.HCM

ĐT : 0908821272

Email :

Fax/Tel :

STT	Model	Tên Hàng	SL	ĐƠN GIÁ	HÌNH ẢNH
1	YCY5-37/259A	BEP A Kích thước : 160 x 90 x 131 cm Nhiệt lượng đốt nóng : 35 KW x 2 Lượng gas tiêu thụ : Gas 11500 kcal/h- 2800Pa Xuất xứ: Trung Quốc	1	23,000,000	

GHI CHÚ:

- * Đơn giá trên không bao gồm công và vật tư lắp đặt.
- * Giao hàng và hướng dẫn sử dụng máy móc cho khách hàng tận nơi (Phạm vi nội thành Tp.HCM)
- * Tất cả hàng hóa mới 100%
- * Bảng Báo Giá này có giá trị trong vòng 20 ngày.

XÁC NHẬN BÊN MUA HÀNG

Công ty An Phú Tân chuyên cung cấp :

Thiết bị bếp nhà hàng, khách sạn, máy móc thiết bị phụ tùng thay thế trong ngành chế biến thực phẩm.

Dịch vụ sửa chữa, bảo trì máy



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THÀNH ĐÔ

Thiết bị bếp - giặt ủi & inox công nghiệp

Add : 79C Điện Biên Phủ , P. Đa Kao , Q .1, Tp.HCM

Tel : 08. 62704291 – 62991487 , Fax : 08 . 62991485

Add : 50/27/2 Đinh Tiên Hoàng – P.1- Q .Bình Thạnh – Tp.HCM

Tel : 08. 22241347 – 22241348 -22241349 , Fax : 08. 35172740

Email : info@vietthanhdo.com, vietthanhdo@gmail.com, vietthanhdoco@gmail.com

Http//: www.vtdasia.com

TP. HCM, ngày 08 tháng 09 năm 2010

BẢNG BÁO GIÁ

BẢNG CHÀO GIÁ SỐ 01./ VIỆT THÀNH ĐÔ-

Chào giá Số: 01 / Việt Thành Đô –

From : MR CƯỜNG(PKD)

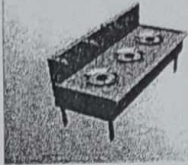
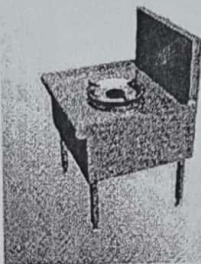
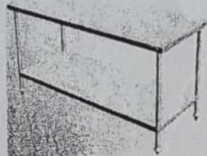
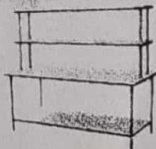
To : CHỊ LAN-Trưởng cao Đẳng sư phạm TW Tp.HCM

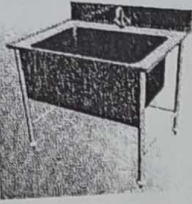
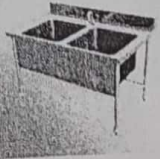
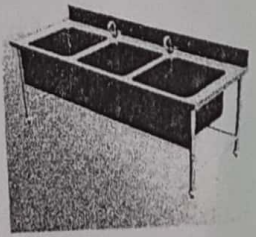
Cell : 0985 077 508.

Tell : 0908 821 272

Email : cuongasia@vtdaisa.com

TT	Tên Thiết Bị	SL	Đơn giá (USD)	Thành tiền (USD)	Catalogue
1	BẾP Á ĐÔI Model: GKRT 16 - 75 Thân làm bằng inox SUS 304 dày 1.5 mm KT: 1600 x 750 x 800/1000 mm Công suất: 18.800Kcal/h x 2 2 kiềng gang trên mặt bếp, 4 chhân ø38 mm. Sản xuất tại TP. Hồ Chí Minh. Xuất xứ: Việt Nam Mới: 100%	01	500.00	500.00	
2	BẾP Á BA	01	725.00	1025.00	

	Model: GKRT 15 - 75 Thân làm bằng inox 304 dày 1.2 mm KT: 2400x750 x 800/900 mm Công suất: 18.800Kcal/h x 2 2 kiềng gang trên mặt bếp, 4 chân ø38 mm. Sản xuất tại TP. Hồ Chí Minh. Xuất xứ: Việt Nam Mới: 100%				
3	BẾP Á ĐƠN Model: GKRT 15 - 75 Thân làm bằng inox 304 dày 1.2 mm KT: 750x750 x 800/900 mm Công suất: 18.800Kcal/h x 1 1 kiềng gang trên mặt bếp, 4 chân ø38 mm. Sản xuất tại TP. Hồ Chí Minh. Xuất xứ: Việt Nam ➤ Mới: 100%	01	350.00	350.00	
4	BÀN INOX CÓ GIÁ PHẪNG DƯỚI BÀN Model: WTWU 28-75 ➤ Mặt bàn bằng inox SUS không từ tính dày 1mm, được cắt gập bằng máy thủy lực, che mối hàn bằng khí Argon tránh hiện tượng Oxy hoá. Kích thước: 1800 x 750 x 800/900mm. ➤ Có giá phẳng dưới bàn ➤ 4 chân tròn 38 mm, điều chỉnh chân ➤ Sản xuất tại TP. Hồ Chí Minh ➤ Xuất xứ: VIỆT THÀNH ĐÔ – VIỆT NAM ➤ Mới : 100%	01	256.00	256.00	
5	BÀN INOX CÓ KỆ PHẪNG TRÊN BÀN Model : WTW 10-75 • Mặt bàn làm bằng inox SUS 304 • dày 1.2 mm, được cắt gập mối hàn bằng máy hàn thủy lực, che mối hàn bằng khí Argon tránh hiện tượng Oxi hoá • KT: dài 1400 x rộng 800 x cao 850mm • Không có giá phẳng dưới bàn 4 chân tr.n 8mm, điều chỉnh chân • Sản xuất tại TP Hồ Chí Minh • Xuất xứ : VTD • Mới: 100%	01	400.00	400.00	

5	BÀN INOX CÓ GIÁ PHẪNG DƯỚI BÀN <i>Model: WTWU 28-75</i> - Mặt bàn bằng inox SUS không từ tính dày 1mm, được cắt gập bằng máy thủy lực, che mỗi hàn bằng khí Argon tránh hiện tượng Oxy hoá. - Kích thước: 2200 x 750 x 800/900mm. - Có giá phẳng dưới bàn 4 chân tròn 38 mm, điều chỉnh chân - Sản xuất tại TP. Hồ Chí Minh - Xuất xứ: VIỆT THÀNH ĐỒ – VIỆT NAM - Mới : 100%	01	308.00	308.00	
7	CHẬU RỬA 1 HỘC Được kết cấu bằng inox SUS 304 dày 1mm Có 01 vòi xả nước Đài Loan 01 bộ lọc rác bằng inox Chân bàn ống 38x 38 có hệ thống KT chậu : 500 x 500 x 300 mm KT : 1000x750x850/950mm Xuất xứ : Việt Nam Mới: 100%	01	149.00	149.00	
8	CHẬU ĐÔI INOX <i>Model: STW3 22-75C</i> Mặt chậu làm bằng inox SUS 304 dày 1.2mm, được cắt gập bằng máy thủy lực, che che mỗi hàn bằng khí Argon tránh hiện tượng oxy hóa. Có thêm tấm chắn phía trước chậu. Kích thước: 1500x 700 x 800/900mm Kích thước chậu: 500 x 500 x 300mm Kèm bàn thoát nước, không có giá dưới chậu. 4 chân tròn 38 mm, điều chỉnh chân. Xuất xứ: VIỆT THÀNH ĐỒ Mới : 100%	01	283.00	283.00	
9	CHẬU BA INOX <i>Model: STW3 22-75C</i> Mặt chậu làm bằng inox SUS 304 dày 1.2mm, được cắt gập bằng máy thủy lực, che che mỗi hàn bằng khí Argon tránh hiện tượng oxy hóa. Có thêm tấm chắn phía trước chậu. Kích thước: 2000x 700 x 800/900mm Kích thước chậu: 500 x 500 x 300mm Kèm bàn thoát nước, không có giá dưới chậu. 4 chân tròn 38 mm, điều chỉnh chân. Xuất xứ: VIỆT THÀNH ĐỒ Mới : 100%	01	410.00	410.00	

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐ Chuyển khoản ☒ Tiền mặt ☐
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Mẫu số: C2-02/NS

Niên độ: 2010

Số: 540

Đơn vị rút dự toán: TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Mã số ĐVQHNS: 10.555.98

Tài khoản: 060.19.00.00007

Tại KBNN: Quận 10

Mã cấp NS: 1

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:

Có TK:

Mã quỹ:

Mã ĐBHC:

Mã KBNN:

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Mã chương	Mã ngành KT	Mã NDKT	Số tiền
Thanh toán tiền lắp đặt hệ thống dẫn gas bếp công nghiệp phòng thực hành bộ môn Kinh tế gia đình (theo hoá đơn số 0159768 ngày 25/11/2010).	0113	022	501	7002	4,659,000
Tổng cộng:					4,659,000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Bốn triệu, sáu trăm năm mươi chín nghìn đồng.

Đơn vị nhận tiền: LÊ MỸ HOA

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Tài khoản: 101010001383806 Tại KBNN (NH): NH TM CP Công thương VN - CN Quận 10 - TP HCM

Hoặc người nhận tiền: Số CMND: Cấp ngày: Nơi cấp:

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày tháng năm 20....

Ngày 6 tháng 11 năm 2010

Kiểm soát

Phụ trách

KT. Kế toán trưởng

Thu trưởng đơn vị

Người nhận tiền

(Ký, ghi rõ họ tên)

KBNN A ghi sổ và thanh toán ngày

Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

KBNN B, NH B ghi sổ ngày

Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

HOÁ ĐƠN

Mẫu số: 01 GTKT-3LL

GIÁ TRỊ GIA TĂNG

QG/2010N

Liên 2: Giao khách hàng

0159768

Ngày: 25 tháng 11 năm 2010

Đơn vị bán hàng:

Địa chỉ:

Số tài khoản:

Điện thoại:

CTY TNHH MTV TM PHAN CÔNG MINH
262 Hòa Hảo - P.4 - Q.10
MST: 0309348177

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Số tài khoản:

Hình thức thanh toán:

CK

MS:

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Van tổng	cai	01	650.000	650.000
2	Van bi 21	cai	01	200.000	200.000
3	Van bi 13	cai	02	200.000	400.000
4	Nồi phi 21	cai	05	30.000	150.000
5	Cò phi 21	cai	05	30.000	150.000
6	Dây chịu áp	sợi	01	300.000	300.000
7	Đồng hồ	cai	01	230.000	230.000
8	Đồng hồ	cai	10	15.000	150.000
9	Nồi RN 13x21	cai	01	60.000	60.000
10	Khí hóa lỏng (LPG)	kg	90	21.616,162	1.945.455

Cộng tiền hàng:

Thuế suất GTGT:

10 %

Tiền thuế GTGT:

Tổng cộng tiền thanh toán

Số tiền viết bằng chữ:

Bốn triệu, sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng.

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng

(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]

[Signature]

Lê Mỹ Hoa

Anh Tuấn.

(Cán kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)



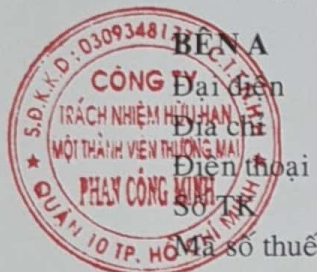
Phan Công Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

---***---

BIÊN BẢN LẮP ĐẶT HỆ THỐNG DẪN GAS BẾP CÔNG NGHIỆP
(Kiểm phiếu nghiệm thu)

Hôm nay, ngày 25 tháng 11 năm 2010, chúng tôi gồm có:



BÊN A : CÔNG TY TNHH MTV TM PHAN CÔNG MINH
Đại diện : ông **Phan Công Vũ** – Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : 262 Hòa Hảo – P.4 – Q.10
Điện thoại : 38345630 – 38348570
Số TK : 101010001383806 tại Ngân hàng Công thương chi nhánh 10
Mã số thuế : 0309348177

BÊN B : TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TP.HCM

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh – P.3 – Q.10

ĐT : 38559959 Fax: 38353882

Đại diện : Chức vụ:

Tài khoản : 060.19.00.00007 tại kho bạc Nhà nước Q.10 Tp.HCM

Hai bên cùng thống nhất ký kết biên bản lắp đặt (nghiệm thu) các vật tư như sau:

stt	Tên vật tư	DVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
01	Van tổng	Cái	01	650.000	650.000
02	Van bi 21	Cái	01	200.000	200.000
03	Van bi 13	Cái	02	200.000	400.000
04	Nối phi 21	Cái	05	30.000	150.000
05	Co phi 21	Cái	05	30.000	150.000
06	Dây chịu áp	Sợi	01	300.000	300.000
07	Đồng hồ	Cái	01	230.000	230.000
08	Băng keo	Cái	10	15.000	150.000
09	Nối RN 13 x 21	Cái	01	60.000	60.000
10	Khí hóa lỏng (LPG)	kg	90	21616,12	1.945.455
	CỘNG				4.235.455
	Cộng 10% thuế GTGT				423.545
	TỔNG CỘNG				4.659.000đ

- Tổng chi phí là **4.659.000đ** (bốn triệu sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng)
- Vỏ bình gas loại 45kg trị giá **2.000.000đ/vỏ**

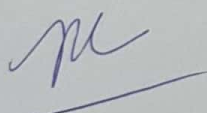
(Công ty cho nhà trường mượn sử dụng với số lượng 02 vỏ)

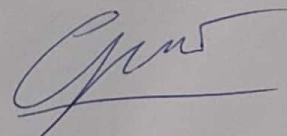
- Sau khi lắp đặt hệ thống vận hành tốt và đồng ý đưa vào sử dụng.

- Biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản và có giá trị như nhau.

Đại diện bên B

Đại diện bên A


Đoàn Thị Nhung Lan


Phan Công Vũ

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TM
PHAN CÔNG MINH**

262 – Hòa Hảo – Phường 4 – Quận 10

ĐT: 38345630 – 38348570

Quận 10, ngày 01 tháng 11 năm 2010

BẢNG BÁO GIÁ

(V/v : Lắp đặt hệ thống dẫn gas bếp Công nghiệp)

Kính gửi: Trường Cao Đẳng sư phạm TW Tp. Hồ Chí Minh

182 Nguyễn Chí Thanh – P.3 – Q.10

ĐT: 38559959

Người gửi: PHAN CÔNG VŨ – Giám đốc

262 – Hòa Hảo – P.4 – Q.10

ĐT: 0908 040 067

stt	Tên vật tư	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền
01	Van tổng	Cái	01	650.000	650.000
02	Van bi 21	Cái	01	200.000	200.000
03	Van bi 13	Cái	02	200.000	400.000
04	Nối phi 21	Cái	05	30.000	150.000
05	Co phi 21	Cái	05	30.000	150.000
06	Dây chịu áp	Sợi	01	300.000	300.000
07	Đồng hồ	Cái	01	230.000	230.000
08	Băng keo	Cái	10	15.000	150.000
09	Nối RN 13 x 21	Cái	01	60.000	60.000
10	Khí hóa lỏng (LPG)	kg	90	21616,12	1.945.455
	CỘNG				4.235.455
	Cộng 10% thuế GTGT				423.545
	TỔNG CỘNG				4.659.000đ

- Tổng chi phí là **4.659.000đ** (bốn triệu sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng)

- Vỏ bình gas loại 45kg trị giá **2.000.000đ/vỏ**

(Công ty cho nhà trường mượn sử dụng với số lượng 02 vỏ)

Rất mong phục vụ quý khách trong thời gian sớm nhất.

Trân trọng.



Phan Công Vũ

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐ Chuyển khoản ☒ Tiền mặt ☐
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Đơn vị rút dự toán: TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Mã số ĐVQHNS: 10.555.98

Tài khoản: 060.19.00.00007

Tại KBNN: Quận 10

Mã cấp NS: 1

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:

Có TK:

Mã quỹ:

Mã ĐBHC:

Mã KBNN:

Nội dung thanh toán	Mã nguồn NS	Mã chương	Mã ngành KT	Mã NDKT	Số tiền
Mua vật dụng trang bị phòng thực hành của Bộ môn KTGD (theo hóa đơn số 0894856 ngày 29/9/2010)	0113	022	501	7049	3.980.000
Tổng cộng:					3.980.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Ba triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng.

Đơn vị nhận tiền: CTY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Tài khoản: 200014851084463 Tại KBNN (NH): NH Eximbank HCM - TP HCM

Hoặc người nhận tiền: Số CMND: Cấp ngày: Nơi cấp:

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày tháng năm 20....

Ngày tháng 10 năm 2010

Kiểm soát

Phụ trách

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị



Người nhận tiền

KBNN A ghi sổ và thanh toán ngày 18-10-10

KBNN B, NH B ghi sổ ngày

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc



HÓA ĐƠN (GTGT)
INVOICE (VAT)

Mẫu số : 01 GTKT 3LN-01

Ký hiệu (Serial) : AA/2010-T

Số (No) : 0894856

Kho SG2 - Kho gia dụng

02035212201009002343

2010 8 9 4 8 5 6

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM
63-65 TRẦN HƯNG ĐẠO, QUẬN 1 - TP.HCM - ĐT: 08.38211 211

MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE) : 0302286281

Ngày (Date) : 29 tháng (month) : 09 năm (year) : 2010

Số tài khoản / Account No : 200014851084463 tại Eximbank HCM

Đơn vị bán hàng (Sale company) : TT MS SG NGUYỄN KIM TÂN BÌNH

Địa chỉ (Address) : 708 Lý Thường Kiệt, P.8, Q.TB, tp.HCM

Điện thoại (Tel) : 38.669999

Họ tên người mua hàng (Customer's name) :

Đơn vị (Company) : TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TP.HCM

Địa chỉ (Address) : 182 NGUYỄN CHÍ THANH, P3, Q 10 TP.HCM

Hình thức thanh toán (Payment term) : TM / CK

MST (Tax code) :

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đv Tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
A	B	C	1	2	3 = 1 X 2
1	LÒ NƯỚNG SANYO VH-80N	Cái	1	1.000.000.01	1.000.000.01
2	NỒI ÁP SUẤT SANYO EPC-DY609L (+12th GHBH)	Cái	1	1.172.728.00	1.172.728.00
3	BỘ NỒI HAPPY COOK HC08C5	Bộ	1	536.363.64	536.363.64

Cộng tiền hàng (Total) :

Thuế suất GTGT (VAT rate) : 10 %

Tiền thuế GTGT (VAT amount) :

Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) :

Ứng trước (Deposit) :

Số tiền còn phải thanh toán (Remain) :

Số tiền viết bằng chữ (In words) : Ba triệu, chín trăm tám mươi ngàn đồng

Khách hàng (Buyer)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người giao hàng (Deliver)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Thủ trưởng đơn vị (Chief Officer)
Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên
(Signature, stamp & full name)

Các SP KTS (TBGT ĐTDĐ Vi tính) không dùng thử

Ngày giờ in : 29/09/2010 13:58

Ghi Chú:

In tại Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn, ĐT: (08) 39 100 555

Không ghi vào
khu vực này

Mẫu số: C2-02/NS
(TT số 08/TT-BTC ngày 10/1/2013

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

của Bộ Tài chính)

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐ Chuyển khoản ☒ Tiền mặt ☐
(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

Số: 056

Đơn vị rút dự toán: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SỬ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**

Mã số ĐVQHNS: **1055598**

Tài khoản: **8113.1.1055598**

Tại KBNN: **Quận 10**

Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Năm NS: **2013**

Số CKC, HĐTH:

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:.....

Có TK:.....

Mã ĐBHC:.....

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã nguồn NS	Số tiền
Thanh toán tiền mua máy móc, thiết bị nhà bếp phục vụ việc giảng dạy của Tổ bộ môn Kinh tế Gia đình	7002	022	501	13	4.939.000
Tổng cộng:					4.939.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Bốn triệu chín trăm ba mươi chín nghìn đồng.

Đơn vị nhận tiền: **CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Tài khoản: **200014851084463** Tại KBNN (NH): **NH EXIMBANK - Sở giao dịch 1 - TP.HCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày: Nơi cấp:

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày tháng năm 2013

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

Người nhận tiền

(Ký, ghi rõ họ tên)

KBNN A ghi số và thanh toán ngày **27-03-2013**

Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

KBNN B, NH B ghi số ngày

Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

Không ghi vào
khu vực này

Mẫu số: 01

Đơn vị SDNS: Trường CĐSP Trung Ương TP.HCM

Mã ĐVQHNS: 10.555.98

Mã nguồn: 13

Mã CTMTQG:

BẢNG KÊ CHỨNG TỪ THANH TOÁN

STT	Số hóa đơn	Chứng từ		Tiểu mục	Nội dung chi	Số tiền
		Số	Ngày			
1	0905441	056	27	7002	Thanh toán tiền mua máy móc, thiết bị nhà bếp phục vụ việc giảng dạy của Tổ bộ môn Kinh tế Gia đình theo hóa đơn số 0905441 ngày 04/3/2013.	4.939.000
					Tổng cộng:	4.939.000

Tổng số tiền viết bằng chữ: *Bốn triệu chín trăm ba mươi chín nghìn đồng.*

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Phương Trâm



TP.HCM, ngày 27 tháng 3 năm 2013

Thủ trưởng đơn vị

PGS.TS Lê Văn Tiến

NguyenKim

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
VAT INVOICE

Mẫu số : 01GTTK3/003

Ký hiệu (Serial) : AA/12P

Số (No) : **0905441**

Ngày 04 tháng 03 năm 2013

Bộ phận : NỘI COM (PHÚ NHUẬN)

Số (No) : **0905441**

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

63 - 65 - 67 TRẦN HƯNG ĐẠO - QUẬN 1 - TP.HCM - ĐT: 08.38211211

MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE): **0302286281**

Liên 2: Giao cho người mua (Customer)

Ngày (Date) 04 tháng 03 năm 2013

30009212201303000165
0905441

0905441
30009212201303000165

Số tài khoản (Account No) : 200014851084463 tại EXIMBANK HCM -SGD1

CN CTY CP TM NK-TTMS NGUYỄN KIM PHÚ NHUẬN

Đơn vị bán hàng (Sale company) :

Địa chỉ (Address) : 216 Phan Đăng Lưu, Phường 03, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

Mã số thuế (Tax code) : 0302286281-011

Họ tên người mua hàng (Customer's name) :

Tên đơn vị (Company) : TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Địa chỉ (Address) : 182 NGUYỄN CHÍ THANH, P.3, Q.10

Hình thức thanh toán (Payment term) : TM / CK

Mã số thuế (Tax code) :

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
1	ĐÁNH TRÚNG PHILIPS HR1538	Cái	1	1.809.090,91	1.809.090,91
	Giảm giá :		1	125.454,54	125.454,54
2	MÁY XAY TC PHILIPS HR2068	Cái	1	1.809.090,91	1.809.090,91
	Giảm giá :		1	428.181,82	428.181,82
3	LÒ NƯỚNG SANAKY VH-508N	Cái	1	1.545.454,55	1.545.454,55
	Giảm giá :		1	120.000,00	120.000,00
	Tiền hàng				5.163.636,37
	Giảm giá				673.636,36

Cộng tiền hàng (Total) :	4.490.000
Thuế suất GTGT (VAT rate) : 10 %	Tiền thuế GTGT (VAT amount) : 449.000
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) :	4.939.000
Ứng trước (Deposit) :	4.939.000
Số tiền còn phải thanh toán (Remain) :	

Tổng tiền thanh toán bằng chữ (In words) : **Bốn triệu, chín trăm ba mươi chín ngàn đồng**

Người mua hàng (Buyer)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người giao hàng (Deliver)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Xác nhận
(Ký ghi rõ họ, tên)

Ghi Chú: Các SP KTS (TBGT, ĐTDĐ, Vi tính) không dùng thử. Mã số thẻ KH : 020161691

Nguyễn Thị Yến Linh

Ngày ghi in: 04/03/2013 12:01

(CHỖ KHÁCH CK TRẢ LẠI TM CHO KHÁCH)

Ghi chú: Sản phẩm có ☒ được miễn phí lắp đặt

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2013

GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: *Mua trang thiết bị - dụng cụ để giảng dạy học phần Làm bánh Á – Âu*
(HP thay thế khóa luận tốt nghiệp)

TT	TÊN DỤNG CỤ	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN (đ)	GHI CHÚ (ĐC mua)
1	Máy đánh trứng, trộn bột PHILIP HK1538	1 cái	1.990.000	1.990.000	Cửa hàng điện máy Nguyễn Kim
2	Máy xay sinh tố PANASONIC MX-900 MWRA	1 cái	1.100.000	1.100.000	
3	Lò nướng SANAKY VH-508N	1 cái	1.700.000	1.700.000	
4	Xứng hấp Happy Cook ST 32-2	1 bộ	950.000	950.000	Co.op Mart
5	Bàn xoay nhựa	5 cái	75.000	375.000	Cửa hàng bán dụng cụ làm bánh
6	Cây vét bột	5 cái	38.000	190.000	
7	Cây cán bột gỗ	5 cái	55.000	275.000	
8	Bộ đuôi bắt bông kem	5 bộ	85.000	425.000	
9	Khuôn nhôm tròn đường kính 15cm	6 cái	55.000	330.000	
10	Khuôn nhôm chữ nhật đường kính 20cm	4 cái	75.000	300.000	
11	Khuôn bánh tạc	20 cái	25.000	500.000	
12	Khuôn bánh Gato	20 cái	25.000	500.000	
13	Khuôn bánh cake	20 cái	30.000	600.000	
14	Cây đánh kem-trứng bằng tay	4 cái	45.000	180.000	
15	Bộ tea-spoons (muỗng lường để làm bánh)	1 bộ	150.000	150.000	
Tổng cộng				9.565.000	

Bằng chữ: Chín triệu năm trăm sáu lăm ngàn đồng ngàn đồng.

Ý KIẾN HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN KTGD

ThS. Đoàn Thị Phương Lan

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐
Ứng trước đủ đk thanh toán ☐
Ứng trước chưa đủ đk thanh toán ☐

Chuyển khoản ☒
Tiền mặt ☐

Mẫu số: C2-02/NS

(TT số 08/2013TT-BTC ngày 10/1/2013

của Bộ Tài chính)

Số: 337

Đơn vị rút dự toán **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM** Mã số ĐVQHNS: **1055598**
Tài khoản **8113.1.1055598** Tại KBNN: **Quận 10**
Mã cấp NS: **1** Tên CTMT, DA: _____ Mã CTMT, DA: _____

Năm NS: **2013** Số CKC, HDK: _____ Số CKC, HDTH: _____

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền	Chia ra	
						Nộp thuế	Thanh toán cho ĐV hưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)
Thanh toán tiền trang bị tủ lạnh cho phòng thực hành Tổ bộ môn Kinh tế gia đình	9099	022	501	13	16.160.000	-	16.160.000
Tổng cộng:					16.160.000	-	16.160.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: *Mười sáu triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng.*

Trong đó:

NỘP THUẾ:

Tên đơn vị (Người nộp thuế): _____

Mã số thuế: _____

Mã NDKT: _____

Mã chương: _____

Cơ quan quản lý thu: _____

Mã CQ thu: _____

KBNN hạch toán khoản thu: _____

Số tiền nộp thuế (ghi bằng chữ): _____

PHẦN KBNN GHI

1. Nộp thuế

Nợ TK: _____

Có TK: _____

Nợ TK: _____

Có TK: _____

Nợ TK: _____

Có TK: _____

Mã CQ thu: _____

Mã ĐBHC: _____

2. Trả đơn vị hưởng:

Nợ TK: _____

Có TK: _____

Nợ TK: _____

Có TK: _____

Nợ TK: _____

Có TK: _____

Mã ĐBHC: _____

THANH TOÁN CHO ĐƠN VỊ HƯỞNG

Đơn vị nhận tiền: **CN CÔNG TY CP TM NGUYỄN KIM TRUNG TÂM MUA SẮM NGUYỄN KIM PHÚ NHUẬN**

Địa chỉ: _____

Mã số ĐVQHNS: _____

Mã CTMT, DA và HTCT: _____

Tài khoản: **200014851084463**

Tại KBNN (NH): **NH TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VN - CN. HCM**

Hoặc người nhận tiền: _____

Số CMND: _____

Cấp ngày: _____

Nơi cấp: _____

Số tiền thanh toán cho đơn vị hưởng (ghi bằng chữ): *Mười sáu triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng.*

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày 28 tháng 5 năm 2013

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

Loai

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

Người nhận tiền

KBNN A ghi số và thanh toán ngày **28**

KBNN B, NH B ghi số ngày

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

KẾ TOÁN

Không ghi vào
khu vực này

Mẫu số: 01

Đơn vị SDNS: Trường CĐSP Trung Ương TP.HCM

Mã ĐVQHNS: 10.555.98

Mã nguồn: 13

Mã CTMTQG:

BẢNG KÊ CHỨNG TỪ THANH TOÁN

STT	Số hóa đơn	Chứng từ		Tiểu mục	Nội dung chi	Số tiền
		Số	Ngày			
1	0286173	337	28/6	9099	Thanh toán tiền trang bị tủ lạnh cho phòng thực hành Tổ bộ môn Kinh tế gia đình theo hóa đơn số 0286173 ngày 20/6/2013	16.160.000
Tổng cộng:						16.160.000

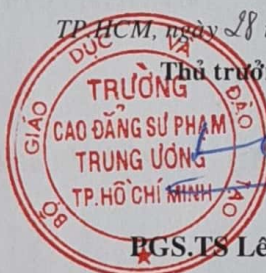
Tổng số tiền viết bằng chữ: Mười sáu triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng.

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Phương Trâm

TP.HCM, ngày 28 tháng 6 năm 2013

Thủ trưởng đơn vị



BGS.TS Lê Văn Tiến

Đơn vị: Trường CDSP TW TP.HCM
Bộ phận Phòng Quản trị - Thiết bị

Mẫu số C23-H
(Ban hành theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC
ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

337

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN TIỀN

Ngày tháng năm 2013

Số: U94/13

Kính gửi: Ban giám hiệu Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP.HCM

Tôi và tên người đề nghị chuyển tiền: Nguyễn Đăng Anh Thư

Bộ phận (Hoặc địa chỉ): Phòng Quản trị - Thiết bị

Đề nghị chuyển số tiền: 16,160,000 Đồng

Số tiền bằng chữ: Mười sáu triệu một trăm sáu chục ngàn đồng

Tên đơn vị thu hưởng: CN CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM TRUNG TÂM
MUA SẴM NGUYỄN KIM - PHÚ NHUẬN

Số tài khoản: 2000.1485.1084463

Tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam - CN HCM

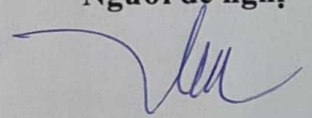
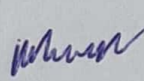
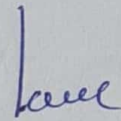
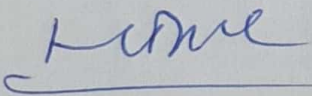
Lý do chuyển tiền: Trang bị tủ lạnh cho phòng thực hành Bộ môn Kinh tế gia đình

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

P.KHTC

P.QT-TB

Người đề nghị



PGS.TS Lê Văn Tiến

Nguyễn Minh Hùng

Nguyễn Đăng Anh Thư

NguyenKim

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
VAT INVOICE

Mẫu số: 01GTKT3/004

Ký hiệu (Serial): A8/13P

Số (No): 0286173

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

63 - 65 - 67 TRẦN HƯNG ĐẠO - QUẬN 1 - TP.HCM - ĐT: 08.38211 211 Liên 2: Giao cho người mua (Customer)

MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE): 0302286281

Ngày (Date): 20 tháng (month) 06 năm (year) 2013

0286173

Số tài khoản (Account No): 200014851084463 tại EXIMBANK HCM - SGD1 0286173

Đơn vị bán hàng (Sale company): N.CTY.CP.TM.NK.T. NGUYỄN KIM PHÚ NHUẬN 6-7/132 B.V.Đôn - Phú Nhuận

Địa chỉ (Address): 216 Phan Đăng Lưu, Phường 03, Quận Phú Nhuận, TP.HCM Mã số thuế (Tax code) 0302286281-011

Họ tên người mua hàng (Customer's name):

Tên đơn vị (Company): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ (Address): 182 NGUYỄN CHÍ THANH P.3 Q.10 TP.HCM

Hình thức thanh toán (Payment term): TM/CK Mã số thuế (Tax code):

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
	TỦ LẠNH ELECTROLUX ETM5107SD	Cái	1	16.809.090,91	16.809.090,91
	Giảm giá:		1	2.118.181,82	2.118.181,82
	Tiền hàng:				16.809.090,91
	Giảm giá:				2.118.181,82

Cộng tiền hàng (Total):	14.690.909
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10%	Tiền thuế GTGT (VAT amount): 1.469.091
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total):	16.160.000
Ứng trước (Deposit):	16.160.000
Số tiền còn phải thanh toán (Remain):	0

Tổng tiền thanh toán bằng chữ (In words): Mười sáu triệu, một trăm sáu mươi ngàn đồng

Người mua hàng (Buyer)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người giao hàng (Deliver)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Ghi Chú: Các SP KTS (TBGT, ĐTDĐ, Vi tính) không dùng thử
30006212201306000732

Ngày ghi in: 20/06/2013 16:59

Hồ Thị Hồng Phương

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)
In tại Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn - Mã số thuế: 0301452923 - ĐT: (08) 39 100 555

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN

Hôm nay, ngày 21 tháng 6 năm 2013.....

Chúng tôi gồm:

Bên giao : PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Bên nhận: ...Đã...môn...Kính...T...Già...Đinh.....

Thông nhất bàn giao tài sản sau:

TT	Loại tài sản	ĐVT	Số lượng	Hiện trạng tài sản	Ghi chú
1.	Tủ lạnh ELECTROLUX				
2.	ETM 510780.	cái	1	Mới	
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					

BÊN GIAO		BÊN NHẬN	
NGƯỜI GIAO	LÃNH ĐẠO	TIẾP NHẬN	LÃNH ĐẠO
Anh	Anh	Đ. T. D. Lan	Đoan T. Nhung Lan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 01/06/2013 TTMSNK-PN

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 và có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006;
- Căn cứ luật Thương Mại ngày 27/06/2005 và có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên,

Hôm nay, ngày 20 tháng 06 năm 2013, chúng tôi gồm có:

BÊN A (Bên bán): CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM TRUNG
TÂM MUA SẴM NGUYỄN KIM-PHÚ NHUẬN

Địa chỉ: 216 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP.HCM.

Điện thoại: 08. 62 52 33 99

Mã số thuế: 0302286281-011

Số tài khoản: 2000.1485.1084463 Tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam – CN. HCM

Đại diện: Ông **TRẦN QUỐC SĨ**- Chức vụ: **Giám Đốc**

BÊN B (Bên mua): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Địa chỉ : **182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TPHCM**

Điện thoại : 08.303589 - Fax: 08.353.882

Tài Khoản : 8113.1.1055598– Tại Kho Bạc Nhà Nước – Quận 10- TPHCM

Đại diện : **PGS-TS LÊ VĂN TIẾN** - Chức vụ: **Hiệu Trưởng**

Hai Bên đồng ý ký kết hợp đồng mua bán (“Hợp đồng”) với nội dung và các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG GIAO DỊCH

1.1 Bên B mua và Bên A đồng ý cung cấp cho Bên B các sản phẩm với quy cách, số lượng, và đơn giá như sau:

STT	Tên sản phẩm	ĐVT	SL	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1	TỦ LẠNH ELECTROLUX ETM5107SD	CÁI	01	16.160.000	16.160.000đ
TỔNG CỘNG					16.160.000 đ

1.2. Tổng giá trị Hợp đồng (đã bao gồm thuế VAT) là : **16.160.000 đồng** (Mười sáu triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn./.).

ĐIỀU 2: CHẤT LƯỢNG VÀ NGUỒN GỐC HÀNG HÓA

Chất lượng của hàng hóa Bên A giao cho Bên B cam kết là hàng mới 100%, nguyên đai, nguyên kiện đúng chủng loại xuất xứ. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

ĐIỀU 3: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

- 3.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi bên B thanh toán tiền và nhận hàng.
- 3.2 Thời gian giao sản phẩm: Sản phẩm sẽ được giao cho bên B ngay sau khi bên A nhận được 100% tiền hàng.

ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN & LẬP ĐẶT

- 4.1 Bên A chịu trách nhiệm giao hàng cho Bên B tại số 182, Nguyễn Chí Thanh, P.3, Q.10, Tp HCM ngay sau khi Bên A nhận được 100% tiền hàng. Bên B có trách nhiệm bố trí người kiểm tra và nhận hàng hóa tại địa chỉ nêu trên.
- 4.2 Bên B phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho bên A trong việc giao hàng và nghiệm thu ngay thời điểm thực hiện việc giao hàng.

ĐIỀU 5: BẢO HÀNH – BẢO TRÌ

- 5.1 Bên A chịu trách nhiệm bảo hành hàng hóa miễn phí trong thời hạn bảo hành theo đúng theo qui định tại ghi trên phiếu bảo hành kèm theo sản phẩm của nhà sản xuất (12 tháng). Bên B có trách nhiệm sử dụng hàng hóa theo đúng hướng dẫn sử dụng kèm theo sản phẩm.
- 5.2 Bên A không chịu trách nhiệm bảo hành do các điều kiện khách quan gây ra như: lũ lụt, hỏa hoạn, bão tố, ký sinh trùng, quá trình sử dụng không đúng hướng dẫn.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

Bên B có trách nhiệm thanh toán bằng chuyển khoản cho bên A số tiền là: **16.160.000 đồng** (Mười sáu triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn./) ngay sau khi hợp đồng được ký kết.

ĐIỀU 7: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

- 7.1 Tranh chấp giữa các bên hoặc tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng phải được các bên tự giải quyết thương lượng, hòa giải trên tinh thần hợp tác hữu nghị và tôn trọng quyền lợi bình đẳng.
- 7.2 Việc giải quyết tranh chấp phải được lập thành văn bản giữa các bên và là phần không tách rời của hợp đồng này. Trường hợp hai bên không thương lượng được, tranh chấp sẽ đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng buộc hai bên phải thi hành.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 8.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng. Không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng, mọi bổ sung điều chỉnh của hợp đồng khi cần thiết phải được sự đồng ý của cả hai bên bằng biên bản bổ sung hoặc phụ lục hợp đồng và là phần không tách rời của hợp đồng này.
- 8.2 Các quyết định và điều khoản khác không được nêu trong hợp đồng này sẽ được hai bên thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.
- 8.3 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận. Hợp đồng xem như được thanh lý khi hội đủ các điều kiện sau: bên B thanh toán đầy đủ

cho bên A như điều 6 của hợp đồng; Bên A giao hàng đúng tiêu chuẩn như tại điều 1 và 2 của hợp đồng tại địa điểm của bên B và xuất hóa đơn tài chính cho bên B.

- 8.4 Các bên đã đọc lại nội dung, hoàn toàn thiện chí và trung thực khi ký kết Hợp đồng.
- 8.5 Hợp đồng được lập thành 05 bản chính có giá trị pháp lý ngang nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 03 để thực hiện.



ĐẠI DIỆN BÊN A

TRẦN QUỐC SĨ



ĐẠI DIỆN BÊN B

PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Số: 01 / 06 /2013TL /TTMS-NGUYỄN KIM PHÚ NHUẬN

Căn cứ theo Hợp đồng mua bán số: 01/6/2013 TTMSNK-PN, ký ngày 20 tháng 06 năm 2013

Hôm nay, ngày 21 tháng 6 năm 2013, chúng tôi gồm có:

**BÊN A (BÊN BÁN) : CN CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM
TRUNG TÂM MUA SẮM NGUYỄN KIM-PHÚ NHUẬN**

Địa chỉ : 216 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP.HCM.
Điện thoại : 08. 62 52 33 99
Mã số thuế : 0302286281-011
Số tài khoản : 2000.1485.1084463 Tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam – CN. HCM
Đại diện : Ông **TRẦN QUỐC SĨ**- Chức vụ: **Giám Đốc**

BÊN B (BÊN MUA) : TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TPHCM
Điện thoại : 08.303589 - Fax: 08.353.882
Tài Khoản : 8113.1.1055598– Tại Kho Bạc Nhà Nước – Quận 10- TPHCM
Đại diện : **PGS-TS LÊ VĂN TIẾN** - Chức vụ: **Hiệu Trưởng**

Cùng thống nhất tiến hành lập Biên bản nghiệm thu và Thanh lý hợp đồng với các nội dung sau:

1. Bên A đã cung cấp đủ, đúng mặt hàng và các chứng từ, cũng như hoàn tất mọi dịch vụ bán hàng có liên quan đúng theo chính sách bán hàng của Bên A.
2. Bên B đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán 100% tất cả các chi phí hàng hóa và vật tư có liên quan (nếu có) cho Bên A.
3. Việc bảo hành sản phẩm sẽ được thực hiện đúng theo Điều 5 của Hợp đồng đã ký.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Số: 01 / 06 /2013TL /TTMS-NGUYỄN KIM PHÚ NHUẬN

Căn cứ theo Hợp đồng mua bán số: 01/6/2013 TTMSNK-PN, ký ngày 20 tháng 06 năm 2013

Hôm nay, ngày 21 tháng 6 năm 2013, chúng tôi gồm có:

**BÊN A (BÊN BÁN) : CN CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM
TRUNG TÂM MUA SẮM NGUYỄN KIM-PHÚ NHUẬN**

Địa chỉ : 216 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP.HCM.
Điện thoại : 08. 62 52 33 99
Mã số thuế : 0302286281-011
Số tài khoản : 2000.1485.1084463 Tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam – CN. HCM
Đại diện : Ông **TRẦN QUỐC SĨ**- Chức vụ: **Giám Đốc**

BÊN B (BÊN MUA) : TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Địa chỉ : **182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TPHCM**
Điện thoại : 08.303589 - Fax: 08.353.882
Tài Khoản : 8113.1.1055598– Tại Kho Bạc Nhà Nước – Quận 10- TPHCM
Đại diện : **PGS-TS LÊ VĂN TIẾN** - Chức vụ: **Hiệu Trưởng**

Cùng thống nhất tiến hành lập Biên bản nghiệm thu và Thanh lý hợp đồng với các nội dung sau:

1. Bên A đã cung cấp đủ, đúng mặt hàng và các chứng từ, cũng như hoàn tất mọi dịch vụ bán hàng có liên quan đúng theo chính sách bán hàng của Bên A.
2. Bên B đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán 100% tất cả các chi phí hàng hóa và vật tư có liên quan (nếu có) cho Bên A.
3. Việc bảo hành sản phẩm sẽ được thực hiện đúng theo Điều 5 của Hợp đồng đã ký.

Biên bản nghiệm thu và Thanh lý hợp đồng này gồm có 01 (một) trang và được lập thành 05 (năm) bản, bên A giữ 02 (hai) bản ,bên B giữ 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau.



ĐẠI DIỆN BÊN A

TRẦN QUỐC SĨ

Đoàn T. D. Lan



ĐẠI DIỆN BÊN B

PGS TS LÊ VĂN TIẾN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2013

BIÊN BẢN XÉT CHỌN ĐƠN VỊ

Hang mục: Trang bị tủ lạnh cho Phòng thực hành – Bộ môn Kinh tế Gia Đình

Địa điểm: Phòng Quản trị - Thiết bị Trường CĐSPTW-TPHCM.

Thời gian: 10 giờ 10 phút ngày 17 tháng 06 năm 2013

Thành phần:

1. Bà: Đoàn Thị Phương Lan - Chức vụ: Trưởng bộ môn Kinh tế Gia Đình.
2. Bà: Nguyễn Đăng Anh Thư - Chức vụ: Phó Phòng QTTB
3. Bà: Nguyễn Thị Yến Liên - Chức vụ: KTTS

Nội dung:

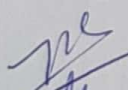
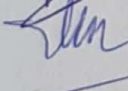
Phòng QTTB, P.KHTC, bộ môn Kinh tế Gia Đình đã thông báo đến các nhà cung cấp và đã có đơn vị sau đây gửi báo giá như sau:

1. Đơn vị: Công ty Cổ phần Thương mại Nguyễn Kim (kèm báo giá)
2. Đơn vị: Siêu thị điện máy Đệ Nhất Phan Khang (kèm báo giá)
3. Đơn vị: Siêu thị Điện máy Thiên Hòa (kèm báo giá).

Sau khi xem xét chi tiết giá cả, kết hợp với tư cách pháp nhân của các đơn vị cung cấp. Tổ xét giá nhất trí chọn Công ty Cổ phần Thương mại Nguyễn Kim là đơn vị cung cấp tủ lạnh Electrolux ETM 5107SD cho Trường CĐSPTW-TPHCM.

Cuộc họp kết thúc lúc 10 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 6 năm 2013

Các thành viên xét giá cùng ký tên

1. Ông/Bà  D. T. Phương Lan
2. Ông/Bà  Anh Thư
3. Ông/Bà  Yến Liên

NguyenKim

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

TRUNG TÂM MUA SẴM SÀI GÒN NGUYỄN KIM PHÚ NHUẬN

Địa chỉ: 216 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TPHCM

Điện thoại: 086 252 3399 ✓

- Website: www.nguyenkim.com

Mã số thuế: 0302286281-011

Tên tài khoản: Công Ty Cổ phần Thương mại Nguyễn Kim

Số tài khoản: 2000.1485.1084.463 tại Ngân Hàng TMCP XNK Việt Nam – CN HCM

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: CHỊ LAN

- Đơn vị: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH**
- Địa chỉ: **182 NGUYỄN CHÍ THANH P.3, Q.10**
- Điện thoại: **0908821272**

- Chúng tôi chân thành cảm ơn A/C đã đến tham quan và mua sắm tại Trung tâm. Theo đề nghị của Chị, chúng tôi trân trọng gửi đến A/C Bảng Báo Giá mặt hàng cụ thể như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Qui cách	Xuất xứ	SL	Đơn giá	Thành tiền
1.	TỦ LẠNH ELECTROLUX ETM5107SD	522lít, không đóng tuyết.	Thái lan	1	16.490.000Đ	16.490.000Đ

Giảm 2%

$$\begin{array}{r} - 329.800 \\ 16.160.200 \end{array}$$
Ghi chú:

Đơn giá trên đã trừ phần giảm giá ưu đãi hiện đang áp dụng tại Nguyễn Kim và đã bao gồm thuế VAT 10%.

Hàng mới 100%. Không bao công và vật tư lắp đặt.

Bảng giá trên có giá trị đến hết ngày 15/06/2013

Hỗ trợ từ phía công ty Nguyễn Kim:

Trung tâm Nguyễn Kim hỗ trợ 100% chi phí vận chuyển ở TP.HCM, các tỉnh lân cận (3-5 ngày)

Thông tin liên hệ: Rất mong nhận được thông tin phản hồi của Anh/Chị theo số điện thoại & fax như sau:

Họ & tên	Chức vụ	Liên lạc	Fax
Hồ Minh Nhật	TLKD	0975420142	

Tp. HCM, ngày 07 tháng 06 năm 2013

TRUNG TÂM MUA SẴM
NGUYỄN KIM PHÚ NHUẬN
Ký tên
Ngành Hàng: ĐIỆN MÁY
Cửa Hàng: ĐIỆN LẠNH

Hồ Minh Nhật

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM
Mã đơn vị SDNS: 10.555.98

Mẫu số C31-BB
(Ban hành theo QĐ số 19/2006/QĐ-BTC
ngày 30/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

PHIẾU CHI

Ngày 13 tháng 8 năm 2013

Số: 527

Nợ: 66121

Có: 111

Họ tên người nhận tiền: **HỒ NGUYỄN XUÂN TRANG**

Địa chỉ: **BM KTGD**

Lý do chi: **Mua bổ sung đồ dùng cho phòng thực hành bộ môn**

Số tiền: **2.078.000 đồng**

Bằng chữ: **Hai triệu, không trăm bảy mươi tám nghìn đồng.**

Kèm theo: **chứng từ kế toán**

Thủ trưởng đơn vị

Kế toán trưởng

Người lập

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ):

hai triệu, không trăm bảy mươi tám nghìn đồng

Hai triệu, không trăm bảy mươi tám nghìn đồng

Thủ quỹ

Ngày 20 tháng 8 năm 2013

Người nhận tiền

HỒ NGUYỄN XUÂN TRANG

PC 527/08/13

Đơn vị: Trường CDSP TW TP.HCM

Mã đơn vị QHNS: 10.555.98

Bộ phận: Phòng Quản trị - Thiết bị

Mẫu số C37-HD

(Ban hành theo QĐ số 19/2006/QĐ/BTC
ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Ngày ...7...tháng ...8... năm 2013

Số:

Kính gửi: Ban giám hiệu

Họ tên người đề nghị thanh toán: Hồ Nguyễn Xuân Khang

Bộ phận (Hoặc địa chỉ): Phòng Quản trị - Thiết bị

Nội dung thanh toán: Mua bộ máy trang thiết bị bếp tại P. Thực hành

Số tiền: 2.078.000đ (Viết bằng chữ): Hai triệu không trăm bảy mươi tám ngàn đồng.

(Kèm theo: HD..... chứng từ gốc)

Thủ trưởng đơn vị

TP.KH-TC

Trưởng bộ phận

Người đề nghị thanh toán

[Signature]
[Signature]

[Signature]
[Signature]
Đoàn Thị Thuý Loan Hồ Ng^o Xuân Khang

NguyenKim

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

63 - 65 - 67 TRẦN HƯNG ĐẠO - QUẬN 1 - TP.HCM - ĐT: 08.311182377

MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE): 0302286281

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
VAT INVOICE

LIÊN 2: GIAO CHO NGƯỜI MUA (CUSTOMER)

Ngày (Date): 12 tháng (month) 07 năm (year) 2013

Số tài khoản (Account No): 200014851084463 tại EXIMBANK HCM - SGD1

Mẫu số: 01GKT3/003

Ký hiệu (Serial): AA/13P

Số (No): 0336574
SGA - Kho nội bộ (2)

30009212201307000411

0336572

Ngày 12 tháng 07 năm 2013

Bộ phận: NỘI CƠM (PHỤ NHUẬN)

Số (No): 0336574
KHÔNG BƯT BƯM
TUẦN LỄ VÀNG ELECTROLUX 2013

0336572

30009212201307000411

Kho: SGA - Kho nội bộ (216 P)

Họ Tên: ĐOÀN THỊ PHƯƠNG LAN

Điện thoại: 0836892664-0908821272

Địa chỉ giao hàng:

788/42E NGUYỄN KIỂM Phương 3, Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

TG tiền thanh toán 2.078.000
Ứng trước 2.078.000
Còn lại 0

Thời gian giao hàng: 12/07/2013

Đơn vị bán hàng (Sale company): CN CTY CP TM NK-TTMS NGUYỄN KIM PHÚ NHUẬN
Địa chỉ (Address): 216 Phan Đăng Lưu, Phường 03, Quận Phú Nhuận, TP.HCM Mã số thuế (Tax code): 0302286281-011
Họ tên người mua hàng (Customer's name):
Tên đơn vị (Company): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM
Địa chỉ (Address): 182 NGUYỄN CHÍ THANH, P.3, Q.10, TP.HCM
Hình thức thanh toán (Payment term): TM / CK Mã số thuế (Tax code):

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Quà tặng ĐB Bàn ủi Electrolux ES1501	Cái	Hàng khuyến mãi không thanh toán (1)		
2	HỘP CƠM CAO CẤP PR-LB (TPGD SHARP)	Cái	1	Hàng khuyến mãi không thanh toán	
3	ẤM ĐUN SIÊU TỐC SUNHOUSE SH-KS150	Cái	1	336.363,64	336.363,64
	Giảm giá:		1	140.000,00	140.000,00
	NỒI CƠM ĐIỆN SHARP KSH-555V	Cái	1	1.727.272,73	1.727.272,73
	Tiền hàng:				2.063.636,37
	Giảm giá:				174.545,45

Quà tặng ĐB Bàn ủi Electrolux ES1501 1

HỘP CƠM CAO CẤP PR-LB (TPGD SHARP) 1

ẤM ĐUN SIÊU TỐC SUNHOUSE SH-KS150 1

NỒI CƠM ĐIỆN SHARP KSH-555V 1

Cộng tiền hàng (Total):	1.889.090
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10 %	Tiền thuế GTGT (VAT amount): 188.910
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total):	2.078.000
Ứng trước (Deposit):	2.078.000
Số tiền còn phải thanh toán (Remain):	

Tổng tiền thanh toán bằng chữ (In words): Hai triệu, bảy mươi tám ngàn đồng

Người mua hàng (Buyer)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người giao hàng (Deliver)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Xác nhận
(Ký ghi rõ họ, tên)

Ghi Chú: Các SP KTS (TBGT, ĐTDĐ, Vĩ tính) không dùng thử. Mã số thẻ KH: 020161691

Nguyễn Thị Yến Linh

Ngày ghi in: 12/07/2013 15:37

Ghi chú: Sản phẩm có ☒ được miễn phí lắp đặt

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)
In tại Công ty TNHH In Song An - MST: 0311182377 - ĐT: 08 3588 2036

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 20.....

Chúng tôi gồm:

Bên giao : PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Bên nhận: ..Đô...Môn...Kinh...tế...- Gia.....Tỉnh.....

Thông nhất bàn giao tài sản sau:

TT	Loại tài sản	ĐVT	Số lượng	Hiện trạng tài sản	Ghi chú
1.	Ấm đun siêu tốc Sunhouse SH - KSS150.	Cái	01	Mới 100%	
2.	Nồi cơm điện Sharp KSH-55SV	Cái	01	Mới 100%	
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					

BÊN GIAO		BÊN NHẬN	
NGƯỜI GIAO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ	NGƯỜI TIẾP NHẬN	TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NguyenKim®

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

63 - 65 - C/ AN HUNG DAO - QUẬN 1 - TP.HCM - ĐT: 08.38211 211

MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE): 0302286281

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG**VAT INVOICE****THANG BÀN HÀNG CHÂU ÂU 2013**

Mẫu số : 01GTTK3/003

Ký hiệu (Serial) : AA/13P

Số (No) : 0368538

Liên 2: Giao cho người mua (Customer)

Ngày (Date) : 16 tháng (month) : 11 năm (year) : 2013

Số tài khoản (Account No) : 200014851084463 tại EXIMBANK HCM - SGD1 0368538

Đơn vị bán hàng (Sale company) : CN CTY CP TM NGUYỄN KIM-TTMS NGUYỄN KIM PHU NHUAN
Địa chỉ (Address) : 216 Phan Đăng Lưu, Phường 03, Quận Phú Nhuận, TP.HCM Mã số thuế (Tax code) 0302286281-011

Họ tên người mua hàng (Customer's name) : TRƯƠNG CAO ĐĂNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG THANH PHÓ HỒ CHÍ MINH

Tên đơn vị (Company) : 182 NGUYỄN CHÍ THANH, P.3, Q.10, TP.HCM

Địa chỉ (Address) : TWICK

Hình thức thanh toán (Payment term) : Mã số thuế (Tax code) :

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	LÒ NƯỚNG SANAKY VH-809N	Cái	1	2.363.636,36	2.363.636,36
	Giảm giá		1	136.363,64	136.363,64
	Tổng tiền hàng :				2.363.636,36
	Tổng giảm giá :				136.363,64
					2.227.272
Thuế suất GTGT (VAT rate) : 10 %					222.728
Tiền thuế GTGT (VAT amount) :					2.450.000
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) :					0
Ứng trước (Deposit) :					2.450.000
Số tiền còn phải thanh toán (Remain) :					

Tổng tiền thanh toán bằng chữ (In words) : Hai triệu, bốn trăm năm mươi ngàn đồng

Người mua hàng (Buyer)

Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người giao hàng (Deliver)

Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)

Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)Ghi Chú: Các SP KTS(TBGT,ĐT ĐD,Vi tính) không dùng thử
Các SP có chữ SĐT ở đầu dòng là được sử dụng thử theo chính sách

30009212201311000559

Ngày ghi in: 16/11/2013 09:00

Phạm Công Niêm

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty TNHH In Song An - MST: 0311182377 - ĐT: 08 3588 2036

Nguyenkim®**HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

Mẫu số : 01GTKT3/003

VAT INVOICE

Ký hiệu (Serial) : AA/13P

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

63 - 65 RÂN HUNG ĐẠO - QUẬN 1 - TP.HCM - ĐT: 08.38211 211

THÁNG BÁN HÀNG CHẤU AU 2013Số (No) : **0368537**MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE): **0302286281**

Liên 2: Giao cho người mua (Customer)

Ngày (Date) : **16** tháng (month) : **11** năm (year) : **2013**Số tài khoản (Account No) : **200014851084463 tại EXIMBANK HCM -SGD1 0368537**

Đơn vị bán hàng (Sale company) : **CN CTY CP TM NGUYỄN KIM-TTMS NGUYỄN KIM PHU NHUAN**
Địa chỉ (Address) : **216 Phan Đăng Lưu, Phường 03, Quận Phú Nhuận, TP.HCM** Mã số thuế (Tax code) : **0302286281-011**
Họ tên người mua hàng (Customer's name) :
Tên đơn vị (Company) : **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Địa chỉ (Address) : **182 NGUYỄN CHÍ THANH, P.3, Q.10, TP.HCM**
Hình thức thanh toán (Payment term) : **TM/CK** Mã số thuế (Tax code) :

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	ĐÁNH TRỪNG (MÁY TRON) ZELMER 481.4 SYMBIO	Cái	1	1.127.272,73	1.127.272,73
	Giảm giá		1	156.363,64	156.363,64
2	ĐÁNH TRỪNG (MÁY TRON) ZELMER 481.7 EXPRESS	Cái	1	1.618.181,82	1.618.181,82
	Giảm giá		1	210.909,09	210.909,09
3	Quà tặng ĐB SINH TỒ PENSonic PB-426	Cái	0	Hàng khuyến mãi không thanh toán (Số lượng 1.00)	
Tổng tiền hàng :					2.745.454,55
Tổng giảm giá :					367.272,73

Cộng tiền hàng (Total) :	2.378.182
Thuế suất GTGT (VAT-rate) : 10 %	Tiền thuế GTGT (VAT amount) : 237.818
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) :	2.616.000
Ứng trước (Deposit) :	500.000
Số tiền còn phải thanh toán (Remain) :	2.116.000

Tổng tiền thanh toán bằng chữ (In words) : **Hai triệu, sáu trăm mười sáu ngàn đồng**Người mua hàng (Buyer)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)Người giao hàng (Deliver)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)Người bán hàng (Seller)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)Ghi Chú: **Các SP KTS (TBGT, ĐTDĐ, Vi tính) không dùng thử**
Các SP có chữ SĐT ở đầu dòng là được sử dụng thử theo chính sách**30009212201311000558**

Ngày giờ in: 16/11/2013 09:00

Phạm Công Niêm

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty TNHH In Song An - MST: 0311182377 - ĐT: 08 3588 2036

NguyenKim®

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số : 01GTKT3/003

Ký hiệu (Serial) : AA/13P

Số (No) : **0368536**

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

63 - 65 ... AN HUNG ĐẠO - QUẬN 1 - TP.HCM - ĐT: 08.38211 211

MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE): **0302286281**

VAT INVOICE

THÁNG BÁN HÀNG CHAU AU 2013

Liên 2: Giao cho người mua (Customer)

Ngày (Date) : **16** tháng **11** năm **2013**

Số tài khoản (Account No) : **200014851084463 tại EXIMBANK HCM -SGD1 0368536**

Đơn vị bán hàng (Sale company) : **CN CTY CP TM NGUYỄN KIM-TTMS NGUYỄN KIM PHU NHUAN**

Địa chỉ (Address) : **216 Phan Đăng Lưu, Phường 03, Quận Phú Nhuận, TP.HCM** Mã số thuế (Tax code) **0302286281-011**

Họ tên người mua hàng (Customer's name) :
Tên đơn vị (Company) : **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG THANH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ (Address) : **182 NGUYỄN CHÍ THANH, P.3, Q.10, TP.HCM**

Hình thức thanh toán (Payment term) : **TM/CK** Mã số thuế (Tax code) :

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	MÁY XAY SINH TỐ ZELMER SS1000	Cái	2	1.809.090,91	3.618.181,82
	Giảm giá		2	214.545,45	429.090,90
2	Quà tặng ĐB SINH TỐ PENSonic PB-426	Cái	0	Hàng khuyến mãi không thanh toán (Số lượng 1.00)	
Tổng tiền hàng :					3.618.181,82
Tổng giảm giá :					429.090,90

Cộng tiền hàng (Total) :		3.189.091
Thuế suất GTGT (VAT-rate) : 10 %		
Tiền thuế GTGT (VAT amount) :		318.909
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) :		3.508.000
Ứng trước (Deposit) :		500.000
Số tiền còn phải thanh toán (Remain) :		3.008.000

Tổng tiền thanh toán bằng chữ (In words) : **Ba triệu, năm trăm lẻ tám ngàn đồng**

Người mua hàng (Buyer)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người giao hàng (Deliver)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Ghi Chú: **Các SP KTS (TBGT, ĐTDĐ, Vi tính) không dùng thử**
Các SP có chữ SDT ở đầu dòng là được sử dụng thử theo chính sách

30009212201311000556

Ngày ghi in: 16/11/2013 09:00

Phạm Công Niêm



Đơn vị bán hàng : **CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT NỀN MÓNG ĐIỆN LIÊN CƠ**
Mã số thuế : **0307930728**
Địa chỉ : 461 Ấp 2 Nguyễn Văn Tạo, Xã Long Thới, Huyện Nhà Bè, TP. HCM
Điện thoại : (08) 3780 1257 Fax : (08) 3780 1258
Số tài khoản : 58601019 tại Ngân hàng Á Châu (ACB) - Phòng giao dịch Trần Khai Nguyên

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG



Liên 2 : Giao cho người mua
Ngày 08 tháng 9 năm 2014

Mẫu số : **01GTKT3/002**
Ký hiệu : **LC/13P**
Số hóa đơn : **0000169**

Họ tên người mua hàng :
Tên đơn vị : Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại TP. HCM
Mã số thuế :
Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10
Hình thức thanh toán : Tiền Mặt Số tài khoản :

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Lò nướng 2 lớp 35x50 có chân	Cái	2	1.150.000	2.300.000
2	Lắc sữa lớn	Cái	2	65.000	130.000
3	Lắc sữa trung	Cái	2	60.000	120.000
4	Ca sữa 3L	Cái	1	160.000	160.000
Cộng tiền hàng :					2.710.000
Thuế suất GTGT : <u>10</u> %					Tiền thuế GTGT : 271.000
Tổng cộng tiền thanh toán :					2.981.000
Số tiền viết bằng chữ : <u>Hai triệu chín trăm tám mươi một ngàn đồng chẵn</u>					

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Đỗ Thị Thuý Lan



Trần Ngọc Quỳnh Như

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐
Ứng trước đủ đk thanh toán ☐
Ứng trước chưa đủ đk thanh toán ☐

Chuyển khoản ☒
Tiền mặt ☐

Mẫu số: C2-02/NS

(TT số 08/2013TT-BTC ngày 10/1/2013

của Bộ Tài chính)

Số: 892

Đơn vị rút dự toán **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**

Mã số ĐVQHNS: 1055598

Tài khoản **9523.1.1055598**

Tại KBNN: **Quận 10**

Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Năm NS:

2014

Số CKC, HDK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền	Chia ra	
						Nộp thuế	Thanh toán cho ĐV hưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)
Thanh toán tiền trang bị tủ nhôm, kệ nhôm cho phòng thực hành của Khoa Dinh dưỡng cộng đồng theo quyết định số 711A/QĐ-CĐSPTW-QTTB ngày 21/10/2014, hợp đồng số 40/CP/CĐSPTW ngày 21/10/2014, biên bản nghiệm thu và thanh lý ngày 31/12/2014, hóa đơn số 0000180 ngày 25/12/2014	7001	022	501	13	24.750.000	-	24.750.000
Tổng cộng:					24.750.000	-	24.750.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: *Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng.*

Trong đó:

NỘP THUẾ:

Tên đơn vị (Người nộp thuế):

Mã số thuế:

Cơ quan quản lý thu:

KBNN hạch toán khoản thu:

Số tiền nộp thuế (ghi bằng chữ):

Mã NDKT:

Mã chương:

Mã CQ thu

THANH TOÁN CHO ĐƠN VỊ HƯỞNG

Đơn vị nhận tiền: **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN CƯỜNG PHÁT**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Mã CTMT, DA và HTCT:

Tài khoản: **060 020 522 103**

Tại KBNN (NH): **NH SACOMBANK - CN QUẬN 10 TP.HCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

Số tiền thanh toán cho đơn vị hưởng (ghi bằng chữ): *Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng.*

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày .. tháng .. năm 2015

Kế toán trưởng

Trưởng đơn vị

CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HỒ CHÍ MINH

ThS. *Nguyễn Thị Phương Thảo* **P.TS Lê Văn Tiến**

Người nhận tiền (Ký, ghi rõ họ tên) **Thủ quỹ** **Kế toán** **Kế toán trưởng** **Giám đốc** **Kế toán** **Kế toán trưởng** **Giám đốc**

KBNN A ghi số và thanh toán ngày

KBNN B, NH B ghi số ngày

Nguyễn





HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 2 : Giao cho người mua

Ngày 25 tháng 12 năm 2014

Mẫu số: 01GTTK3/001

Ký hiệu: CP/14P

Số: 0000180

Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH MTV TM DV NGUYỄN CƯỜNG PHÁT

Mã số thuế : 0310181437

Địa chỉ : 371B Ngô Gia Tự, Phường 3, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : - Fax:

Số tài khoản:

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: TRƯỜNG CAO ĐẲNG SỬ PHẠM TRUNG LƯƠNG TP HCM

Mã số thuế:

Địa chỉ: 182 Nguyễn Chí Thanh Phường 3 Quận 10 TP HCM

Hình thức thanh toán: CK Số tài khoản:

STT	TÊN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
A	B	C	1	2	3 = 1 x 2
01	Tủ nhôm (180cm x 235cm cái x 45cm)	01	14 m m	14 m m	
02	Kệ nhôm (160cm x 235cm cái x 60cm)	01	8.500 m	8.500 m	
KBN QUẬN 10 ĐÃ THANH TOÁN Ngày: 28-01-2015					

Cộng tiền hàng: 22.500 m

Thuế suất GTGT: 10 %

Tiền thuế GTGT: 2.250 m

Tổng cộng tiền thanh toán: 24.750 m

Số tiền viết bằng chữ: (Hai mươi tư triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)



Mai Thị Nga

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

in tại Công ty TNHH TM DV SX In Hoàng An - Mã số thuế : 0312157609

Đơn vị: Trường CĐSP TW TP.HCM
Bộ phận: Phòng QT-TB

Mẫu số C23-H
(Ban hành theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC
ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN TIỀN

Ngày 23 tháng 1 năm 2014
2015

892
Số: CT 207/14

Kính gửi: Ban giám hiệu Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP.HCM

Tôi và tên người đề nghị chuyển tiền: Nguyễn Đăng Anh Thư

Bộ phận (Hoặc địa chỉ): Phòng Quản trị - Thiết bị

Đề nghị chuyển số tiền: 24,750,000 Đồng

Số tiền bằng chữ: Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng

Tên đơn vị thu hưởng: CÔNG TY TNHH MTV DV NGUYỄN CƯỜNG PHÁT

Số tài khoản: 060020522103

Tại ngân hàng: Ngân hàng Sacombank- Chi nhánh Quận 10 - TPHCM

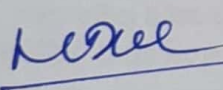
Lý do chuyển tiền: Tủ nhôm, kệ nhôm cho khoa dinh dưỡng cộng đồng

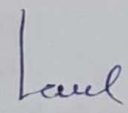
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

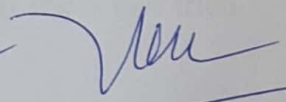
P.KHTC

P.QT-TB

Người đề nghị


PGS.TS Lê Văn Tiến


ThS. Nguyễn Thị Phương Trâm


Nguyễn Đăng Anh Thư

Số: 711^A /QĐ-CĐSP-TW-QTTB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định đơn vị cung cấp tủ, kệ nhôm cho Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CĐSP TRUNG ƯƠNG TP HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Quyết định số 2064/QĐ-BGDĐT ngày 25/04/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đổi tên Trường Cao đẳng Sư phạm mẫu giáo Trung ương 3 thành Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BGDĐT ngày 28/5/2009 của Thứ trưởng thường trực Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Cao đẳng;
- Căn Cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;
- Căn cứ thông tư 68/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính Quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước;
- Căn cứ báo giá của các đơn vị: Công ty TNHH MTV TM DV Nguyên Cường Phát, Cửa hàng Kiến Xương, Công ty TNHH Đại Đăng Cường Phát;
- Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản trị - Thiết bị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đơn vị cung cấp tủ, kệ nhôm cho Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng như sau:

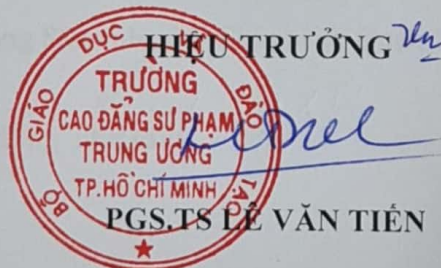
- + Đơn vị thực hiện: **CÔNG TY TNHH MTV TM DV NGUYỄN CƯỜNG PHÁT;**
- + Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT): **24.750.000** đồng (Bằng chữ: Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng).
- + Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

Điều 2. Phòng Quản trị-Thiết bị có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục tiếp theo tuân thủ các qui định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản trị - Thiết bị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, QTTB.



HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 40/CP/CĐSPTW

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006.
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên

Hôm nay, ngày 21 tháng 10 năm 2014, tại Trường Cao đẳng Sư Phạm TW-TP.HCM

Chúng tôi gồm:

Bên A (Bên Mua): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Đại diện : PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10 , TPHCM

Điện Thoại : 8.303589 – Fax : 8.353.882

Tài khoản : 9523.1.1055598 – Tại Kho bạc Nhà nước – Quận 10- TPHCM

BÊN B (Bên bán) : CÔNG TY TNHH MTV TM DV NGUYỄN CƯỜNG PHÁT

Địa chỉ : 317B Ngô Gia Tự - Phường 3 – Quận 10 -TPHCM

Điện thoại : 0907622368

Mã số thuế : 0310181437

Đại diện : Bà MAI THỊ NGÀ Chức vụ: Giám đốc

Tên tài khoản : **CÔNG TY TNHH MTV TM DV NGUYỄN CƯỜNG PHÁT**

Số tài khoản : 060020522103 tại Ngân hàng Sacombank - Chi nhánh Quận 10-TPHCM

Hai bên cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng như sau:

NỘI DUNG THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

ĐIỀU I : Nội dung công việc

Bên B cung cấp hàng hóa với số lượng và chủng loại như sau:

ĐVT: ĐỒNG

STT	TÊN SẢN PHẨM	NSX	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	TỦ NHÔM - Tủ 6 tầng, cửa chia làm 2 tầng, mở 2 bên gồm 4 cánh. - Khung cánh có chân đế trượt bằng kiếng cường lực Kích thước: 180cmx235cmx45cm	Việt Nam	Cái	01	14.000.000	14.000.000
2	KỆ NHÔM - Kệ 5 tầng - Kệ có chân đế trượt bằng sắt V - Kiếng 8 ly cường lực. Kích thước: 160cmx235cmx60cm	Việt Nam	Cái	01	8.500.000	8.500.000
	Cộng					22.500.000
	VAT 10%					2.250.000
	Tổng cộng					24.750.000

(Viết bằng chữ: Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng- Đã bao gồm thuế)

ĐIỀU II: Giá trị hợp đồng

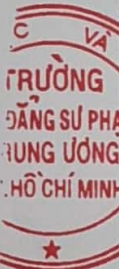
- Tổng giá trị hợp đồng bao gồm thuế: **24.750.000** đồng (Viết bằng chữ: Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng).

ĐIỀU III: Chất lượng.

- Chất lượng hàng hóa Bên B giao cho Bên A phải đảm bảo đúng chủng loại, đủ số lượng, mới 100%.

ĐIỀU IV: Điều khoản về địa điểm, thời gian.

- Bên B sẽ cung cấp đúng yêu cầu của bên A về số lượng và thời gian giao hàng.
- Bên A có quyền từ chối nhận hàng, nếu hàng hóa được giao không đúng yêu cầu của Bên A.
- Bên B phải giao hàng cho Bên A tại Cơ sở 1: 182 Nguyễn Chí Thanh – Phường 3- Quận 10-TPHCM
- Bên B phải chịu toàn bộ chi phí vận chuyển.



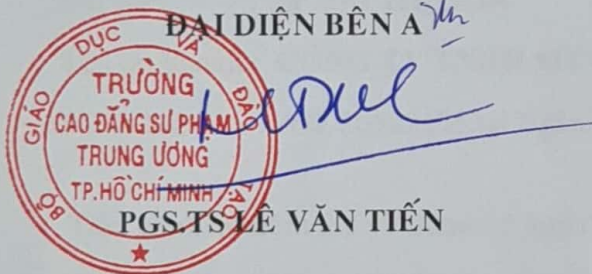
- Bên A phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B trong việc giao nhận hàng hóa.
- Thời gian thực hiện: trong vòng 5 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

ĐIỀU V : Điều khoản thanh toán

- Hình thức thanh toán: Bên A chuyển khoản toàn bộ giá trị hợp đồng sau khi Bên A nhận hàng do bên B cung cấp.

ĐIỀU VI: Điều khoản chung

- Hai bên thực hiện đầy đủ các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Nếu một trong hai bên đơn phương không thực hiện hợp đồng thì phải bồi thường 100% giá trị hợp đồng.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày hai bên thanh lý hợp đồng và thực hiện đầy đủ trách nhiệm được ghi trong điều IV và điều V của hợp đồng này.
- Hợp đồng này được lập thành 06 bản và được đóng dấu giáp lai, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.



BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ hợp đồng kinh tế số: 40/CP/CĐSPTW đã ký vào ngày 21 tháng 10 năm 2014

Hôm nay, ngày 31 tháng 12 năm 2014. Chúng tôi gồm có:

Bên A (Bên Mua): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Đại diện : PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TPHCM

Điện Thoại : 8.303589 – Fax : 8.353.882

Tài khoản : 9523.1.1055598 – Tại Kho bạc Nhà nước – Quận 10- TPHCM

BÊN B (Bên bán) : CÔNG TY TNHH MTV TM DV NGUYỄN CƯỜNG PHÁT

Địa chỉ : 317B Ngô Gia Tự - Phường 3 – Quận 10 -TPHCM

Điện thoại : 0907622368

Mã số thuế : 0310181437

Đại diện : Bà MAI THỊ NGÀ Chức vụ: Giám đốc

Tên tài khoản : **CÔNG TY TNHH MTV TM DV NGUYỄN CƯỜNG PHÁT**

Số tài khoản : 060020522103 tại Ngân hàng Sacombank - Chi nhánh Quận 10-TPHCM

Tiến hành nghiệm thu và thanh lý hợp đồng với nội dung sau:

Điều 1: Bên B đã thực hiện đúng các yêu cầu trong hợp đồng kinh tế số: 40/CP/CĐSPTW đã được hai bên ký vào ngày 21 tháng 10 năm 2014.

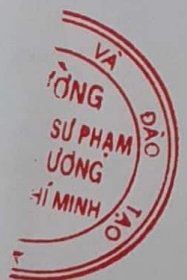
Điều 2: Tổng giá trị thực hiện hợp đồng: 24.750.000 đồng (*Viết bằng chữ: Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng*)

Điều 3: Bên A phải thanh toán cho Bên B tổng giá trị hợp đồng, số tiền là: 24.750.000 đồng (*Viết bằng chữ: Hai mươi bốn triệu bảy trăm năm chục ngàn đồng*) được hai bên ký hợp đồng kinh tế số: 40/CP/CĐSPTW vào ngày 21 tháng 10 năm 2014.

Sau khi Bên A thanh toán cho Bên B thì hợp đồng kinh tế số: 40/CP/CĐSPTW được hai bên ký vào ngày 21 tháng 10 năm 2014 được thanh lý.

Biên bản kết thúc lúc: 14 giờ ngày 31 tháng 12 năm 2014.

Biên bản nghiệm thu & thanh lý này được lập thành 06 bản, mỗi bên giữ 03 bản.



69/14
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN

Hôm nay, ngày 31 tháng 12 năm 2014....

Chúng tôi gồm:

Bên giao : PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Bên nhận: ...Khoa...Dinh...Dũng...Linh...Đông.....

Thông nhất bàn giao tài sản sau:

TT	Loại tài sản	ĐVT	Số lượng	Hiện trạng tài sản	Ghi chú
1.	Đầu nhôm 6 tầng.	Cái	01		
2.	KT: 180cm x 235 x 45 cm. KĐ nhôm 5 tầng	Cái	01		
3.	KT: 160 x 235 x 60 cm				
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					

BÊN GIAO		BÊN NHẬN	
NGƯỜI GIAO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ	TIẾP NHẬN	TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐
Ứng trước đủ để thanh toán ☐
Ứng trước chưa đủ để thanh toán ☐

Chuyển khoản ☒
Tiền mặt ☐

Mẫu số: C2-02/NS
(TT số 08/2013TT-BTC ngày 10/1/2013)

của Bộ Tài chính)
Số: **639**

Đơn vị rút dự toán **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**

Mã số ĐVQHNS: **1055598**

Tài khoản **9523.1.1055598**

Tại KBNN: **Quận 10**

Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Năm NS:

2015

Số CKC, HĐK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền	Chia ra	
						Nộp thuế	Thanh toán cho đơn vị hưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)
Thanh toán tiền mua tủ và bàn xếp cho Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng	6552	022	501	13	13.450.000	-	13.450.000
Tổng cộng:					13.450.000	-	13.450.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ *Mười ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng.*

Trong đó:

NỘP THUẾ

Tên đơn vị (Người nộp thuế):

Mã số thuế

Cô quan quản lý thu:

KBNN hạch toán khoản thu:

Số tiền nộp thuế (ghi bằng chữ):

Mã NDKT:

Mã chương:

Mã CQ thu

PHÂN KBNN GHI

1. Nộp thuế

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã CQ thu:

Mã ĐBHC:

2. Trả đơn vị hưởng:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã ĐBHC:

THANH TOÁN CHO ĐƠN VỊ HƯỞNG

Đơn vị nhận tiền: **NGỌC THÚY**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Mã CTMT, DA và HTCT:

Tài khoản: **183 381 049**

Tại KBNN (NH): **NH ACB - CN TRẦN KHAI NGUYỄN TP.HCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

Số tiền thanh toán cho đơn vị hưởng (ghi bằng chữ): *Mười ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng.*

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày tháng năm 2015

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

Lưu



PGS.TS Lê Văn Tiến

Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

KBNN A ghi số và thanh toán ngày: **2.1-10-2015**
Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

KBNN B, NH B ghi số ngày
Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

Thủy



Thủy



HOA ĐƠN BÁN HÀNG

Mẫu số: 02GT/TT3/001

Liên 2: Giao cho người mua

Ký hiệu: 03DT/14P

CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Ngày 01 tháng 10 năm 2015

Số: 0057902

Đơn vị bán hàng:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số tài khoản:

CỬA HÀNG NGỌC THÚY
Bán Nhóm - Hộp Gia Dụng Các Loại
97 Vĩnh Viễn, P.4, Q.10
MST: 8093710029

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Hình thức thanh toán:

Số tài khoản:

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Bàn xếp dây inox (30A) KT 700 x 1200 x 80mm	Cái	02	200.000	400.000
2	Tủ nhôm KT 1350 x 2350 x 400mm	Cái	01	9.450.000	9.450.000

Cộng tiền bán hàng hóa, dịch vụ:

Số tiền viết bằng chữ:

Mười ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng chẵn

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Đang quỳ Hieu

CHI CỤC THUẾ Q.10
ĐĂNG KÝ 2015 D

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Nguyen Thi Cao My

(Cán kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(Số: 003/HĐKT/2015)

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006.
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên

Hôm nay, ngày 11 tháng 06 năm 2015 tại Trường Cao đẳng Sư Phạm TW-TP.HCM
Chúng tôi gồm:

Bên A (Bên Mua): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Đại diện : PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TPHCM

Điện Thoại : 8.303589 – Fax : 8.353.882

Tài khoản : 9523.1.1055598 – Tại Kho bạc Nhà nước – Quận 10- TPHCM

Bên B (Bên Bán): CỬA HÀNG NGỌC THÚY.

Địa chỉ : 97 Vĩnh Viễn, Phường 4, Quận 10, Tp Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (083).8346.118

Fax: (083).8345.273

Đại diện : Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Chức vụ: Chủ cửa hàng.

MST : 8093710029

Tên tài khoản : Ngọc Thúy

Số tài khoản : 183381049 Tại Ngân hàng Á Châu (ACB) chi nhánh Trần Khai Nguyên, Quận 10- Tp. Hồ Chí Minh.



Hai bên cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng như sau:

ĐIỀU I: Nội dung công việc

Bên B cung cấp hàng hóa với số lượng và chủng loại như sau:

STT	HẠNG MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1	Bàn xếp dây lly inox 304 toàn bộ (4 chân inox) KT: 700*1200*810 mm	Cái	2	2.000.000	4.000.000
2	Tủ nhôm sơn tĩnh điện, kính cường lực có bánh xe, có khoá (khung vuông 38) KT: 1300*2350*400 mm	Cái	1	9.450.000	9.450.000
Tổng cộng					13.450.000

(Viết bằng chữ: Mười ba triệu bốn trăm năm chục ngàn đồng - Đã bao gồm thuế)

ĐIỀU II: Giá trị hợp đồng

Tổng giá trị hợp đồng bao gồm VAT: 13.450.000 đồng (Viết bằng chữ: Mười ba triệu bốn trăm năm chục ngàn đồng)

ĐIỀU III: Chất lượng - Bảo hành.

- Chất lượng hàng hóa Bên B giao cho Bên A phải đảm bảo đúng chủng loại, đủ số lượng, mới 100%, đúng yêu cầu kỹ thuật, kích cỡ sản phẩm theo yêu cầu bên A.
- Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày bàn giao sản phẩm.

ĐIỀU IV: Điều khoản về địa điểm, thời gian.

- Bên B sẽ cung cấp đúng yêu cầu của bên A về số lượng và thời gian giao hàng.
- Bên A có quyền từ chối nhận hàng, nếu hàng hóa được giao không đúng yêu cầu của Bên A.
- Bên B phải giao hàng cho Bên A tại Cơ sở 1: 182 Nguyễn Chí Thanh – Phường 3- Quận 10- TPHCM. Bên B phải chịu toàn bộ chi phí vận chuyển.
- Bên A phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B trong việc giao nhận hàng hóa.
- Thời gian thực hiện: trong vòng 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

ĐIỀU V : Điều khoản thanh toán

- Bên A thanh toán cho bên B 100% giá trị hợp đồng khi bên B hoàn tất việc cung cấp và lắp đặt và xuất hóa đơn tài chính cho Bên A.
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

ĐIỀU VI: Điều khoản chung

- Hai bên thực hiện đầy đủ các điều khoản đã nêu trong hợp đồng. Nếu một trong hai bên đơn phương không thực hiện hợp đồng thì phải bồi thường 100% giá trị hợp đồng.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày hai bên thanh lý hợp đồng và thực hiện đầy đủ trách nhiệm được ghi trong điều IV và điều V của hợp đồng này.
- Hợp đồng này được lập thành 06 bản và được đóng dấu giáp lai, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ hợp đồng kinh tế số: 003/HĐKT/2015 đã ký vào ngày 11 tháng 06 năm 2015

Hôm nay, ngày 14 tháng 09 năm 2015. Chúng tôi gồm có:

Bên A (Bên Mua): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Đại diện : PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TPHCM

Điện Thoại : 8.303589 – Fax : 8.353.882

Tài khoản : 9523.1.1055598 – Tại Kho bạc Nhà nước – Quận 10- TPHCM

Bên B (Bên Bán): CỬA HÀNG NGỌC THÚY.

Địa chỉ : 97 Vĩnh Viễn, Phường 4, Quận 10, Tp Hồ Chí Minh.

Điện thoại : (083).8346.118

Fax: (083).8345.273

Đại diện : Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Chức vụ: Chủ cửa hàng.

MST : 8093710029

Tên tài khoản : Ngọc Thúy

Số tài khoản : 183381049 Tại Ngân hàng Á Châu ACB chi nhánh Trần Khai Nguyên – Quận 10 - Tp. Hồ Chí Minh.



Tiến hành nghiệm thu và thanh lý hợp đồng với nội dung sau:

Điều 1: Bên B đã thực hiện đúng các yêu cầu trong hợp đồng kinh tế số: 003/HĐKT/2015 được hai bên ký vào ngày 11 tháng 06 năm 2015.

Điều 2: Tổng giá trị thực hiện hợp đồng: 13.450.000 đồng (Viết bằng chữ: Mười ba triệu bốn trăm năm chục ngàn đồng)

Điều 3: Bên A phải thanh toán cho Bên B tổng giá trị hợp đồng, số tiền là: 13.450.000 đồng (Viết bằng chữ: Mười ba triệu bốn trăm năm chục ngàn đồng)

Sau khi Bên A thanh toán cho Bên B thì hợp đồng kinh tế số: 003/HĐKT/2015 được hai bên ký vào ngày 11 tháng 06 năm 2015 được thanh lý.

Biên bản kết thúc lúc: 10 giờ 00 ngày 14 tháng 09 năm 2015.

Biên bản nghiệm thu & thanh lý này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

ĐẠI DIỆN BÊN B

CỬA HÀNG NGỌC THÚY
Bán Nhôm - Inox Gia Dụng Các Loại
97 Vĩnh Viễn, P.4, Q.10
MST: 8093710029

NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG



Không ghi vào
khu vực này

Mã số: 01

Đơn vị SDNS: Trường CĐSP Trung Ương TP.HCM

Mã ĐVQHNS: 1055598

Mã nguồn: 13

Mã CTMTQG:

BẢNG KÊ CHỨNG TỪ THANH TOÁN

STT	Số hóa đơn	Chứng từ		Tiêu mục	Nội dung chi	Số tiền
		Số	Ngày			
1	0057902 ngày 01/10/2015			6552	Thanh toán tiền mua tủ và bàn xếp cho Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng	13.450.000
Tổng cộng:						13.450.000

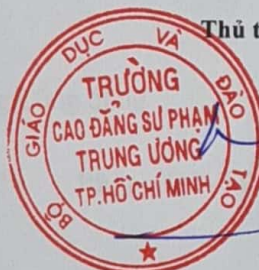
Tổng số tiền viết bằng chữ: Mười ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng.

TP.HCM, ngày 20 tháng 10 năm 2015

Kế toán trưởng

Lưu

Thủ trưởng đơn vị



PGS.TS Lê Văn Tiến

Đơn vị: Trường CDSP TW TP.HCM
Bộ phận: Phòng QT-TB

Mẫu số C23-H
(Ban hành theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC
ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

639

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN TIỀN

Ngày 16 tháng 10 năm 2015

Số: 098/15

Kính gửi: Ban giám hiệu Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP.HCM

Tôi và tên người đề nghị chuyển tiền: Nguyễn Đăng Anh Thư

Bộ phận (Hoặc địa chỉ): Phòng Quản trị - Thiết bị

Đề nghị chuyển số tiền: 13,450,000 Đồng

Số tiền bằng chữ: Mười ba triệu bốn trăm năm chục ngàn đồng

Tên cá nhân thu hưởng: Ngọc Thúy

Số tài khoản: 183381049

Tại ngân hàng: Ngân hàng Á Châu (ACB) Chi nhánh Trần Khai Nguyên Quận 10 - TPHCM

Lý do chuyển tiền: Tủ cho Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

P.KHTC

Phòng QT-TB

Người đề nghị

PGS.TS Lê Văn Tiến

Nguyễn Minh Hùng

Nguyễn Đăng Anh Thư

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN

Hôm nay, ngày 14 tháng 09 năm 2015.....

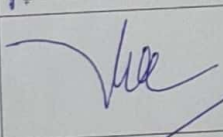
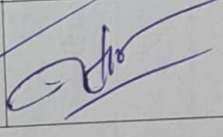
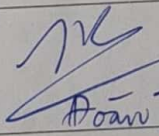
Chúng tôi gồm:

Bên giao : PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Bên nhận: Khoa Đào tạo Công nghệ.....

Thông nhất bàn giao tài sản sau:

TT	Loại tài sản	ĐVT	Số lượng	Hiện trạng tài sản	Ghi chú
1.	Tủ nhôm. KT: 1300 x 2350 x 400 mm	Cái	01	Mới 100%	
2.	Bàn xếp dây lty Inox 304 KT: 700 x 1200 x 810 mm	Cái	02	Mới 100%	
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					

BÊN GIAO		BÊN NHẬN	
NGƯỜI GIAO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ	TIẾP NHẬN	TRƯỞNG ĐƠN VỊ
			 Đoàn TL Lan

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☐ Tạm ứng ☒ Chuyển khoản ☒
Ứng trước đủ để thanh toán ☐ Tiền mặt ☐
Ứng trước chưa đủ để thanh toán ☐

Mẫu số: C2-02/NS

(TT số 08/2013TT-BTC ngày 10/1/2013

của Bộ Tài chính)

Số: 036

Đơn vị rút dự toán **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**

Mã số ĐVQHNS: 1055598

Tài khoản **9513.1.1055598**

Tại KBNN: **Quận 10**

Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Năm NS:

2016

Số CKC, HDK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền	Chia ra	
						Nộp thuế	Thanh toán cho đơn vị hưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)
Thanh toán tiền mua bàn xếp cho phòng thực hành Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng	6552	022	501	13	2.000.000	-	2.000.000
Tổng cộng:					2.000.000	-	2.000.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ **Hai triệu đồng.**

Trong đó:

NỘP THUẾ

Tên đơn vị (Người nộp thuế):

Mã số thuế

Cơ quan quản lý thu:

KBNN hạch toán khoản thu:

Số tiền nộp thuế (ghi bằng chữ):

Mã NDKT:

Mã chương:

Mã CQ thu

PHÂN KBNN GHI

1. Nộp thuế

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã CQ thu:

Mã ĐBHC:

2. Trả đơn vị hưởng:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã ĐBHC:

THANH TOÁN CHO ĐƠN VỊ HƯỞNG

Đơn vị nhận tiền: **NGỌC THÚY**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Mã CTMT, DA và HTCT:

Tài khoản:

183 381 049

Tại KBNN (NH): **NH ACB - CN TRẦN KHAI NGUYỄN QUẬN 10 TP.HCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

Số tiền thanh toán cho đơn vị hưởng (ghi bằng chữ): **Hai triệu đồng.**

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày 27 tháng 01 năm 2016

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

Laui



P.S. TS Lê Văn Tiến

Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

KBNN A ghi số và thanh toán ngày **28-01-2016**
Thủ quỹ | Kế toán | Kế toán trưởng | Giám đốc

KBNN B, NH B ghi số ngày
Kế toán | Kế toán trưởng | Giám đốc

nhuyn



Không ghi vào
khu vực này

Mã số: 01

Đơn vị SDNS: Trường CDSP Trung Ương TP.HCM

Mã ĐVQHNS: 1055598

Mã nguồn: 13

Mã CTMTQG:

BẢNG KÊ CHỨNG TỪ THANH TOÁN

STT	Số hóa đơn	Chứng từ		Tiểu mục	Nội dung chi	Số tiền
		Số	Ngày			
1	0032518 ngày 19/1/2016			6552	Thanh toán tiền mua bàn xếp cho phòng thực hành Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng	2.000.000
					Tổng cộng:	2.000.000

Tổng số tiền viết bằng chữ: Hai triệu đồng.

Kế toán trưởng

Lauel

TP.HCM, ngày 27 tháng 01 năm 2016

Thủ trưởng đơn vị



PGS.TS Lê Văn Tiến

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐
Ứng trước đủ đk thanh toán ☐
Ứng trước chưa đủ đk thanh toán ☐

Chuyển khoản ☒
Tiền mặt ☐

Mẫu số: C2-02/NS

(TT số 08/2013TT-BTC ngày 10/1/2013

của Bộ Tài chính)

Số: 178

Đơn vị rút dự toán **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**

Mã số ĐVQHNS: 1055598

Tài khoản **9523.1.1055598**

Tại KBNN: **Quận 10**

Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Năm NS:

2016

Số CKC, HDK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền	Chia ra	
						Nộp thuế	Thanh toán cho đơn vị hưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)
Thanh toán tiền mua bàn xếp cho phòng thực hành Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng	6552	022	501	13	2.000.000	-	2.000.000
Tổng cộng:					2.000.000	-	2.000.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ **Hai triệu đồng.**

Trong đó:

NỘP THUẾ

Tên đơn vị (Người nộp thuế):

Mã số thuế

Mã NDKT:

Mã chương:

Cô quan quản lý thu:

Mã CQ thu

KBNN hạch toán khoản thu:

Số tiền nộp thuế (ghi bằng chữ):

THANH TOÁN CHO ĐƠN VỊ HƯỞNG

Đơn vị nhận tiền: **NGỌC THÚY**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Mã CTMT, DA và HTCT:

Tài khoản: **183 381 049**

Tại KBNN (NH): **NH ACB - CN TRẦN KHAI NGUYỄN QUẬN 10 TP.HCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

Số tiền thanh toán cho đơn vị hưởng (ghi bằng chữ): **Hai triệu đồng.**

PHẦN KBNN GHI

1. Nộp thuế

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã CQ thu:

Mã ĐBHC:

2. Trả đơn vị hưởng:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã ĐBHC:

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

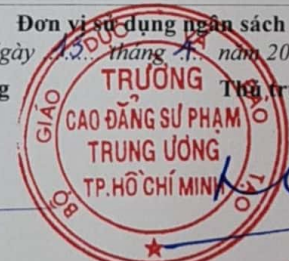
Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày tháng năm 2016

Kế toán trưởng

Trưởng đơn vị

Laul



PGS.TS Lê Văn Tiến

Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

KBNN A ghi sổ và thanh toán ngày: **14-04-2016**

Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

Nguyễn



KBNN B, NH B ghi sổ ngày

Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

Không ghi vào
khu vực này

Mã số: 01

Đơn vị SDNS: Trường CĐSP Trung Ương TP.HCM

Mã ĐVQHNS: 1055598

Mã nguồn: 13

Mã CTMTQG:

BẢNG KÊ CHỨNG TỪ THANH TOÁN

STT	Số hóa đơn	Chứng từ		Tiểu mục	Nội dung chi	Số tiền
		Số	Ngày			
1	0099290 ngày 04/4/2016			6552	Thanh toán tiền mua bàn xếp cho phòng thực hành Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng	2.000.000
					Tổng cộng:	2.000.000

Tổng số tiền viết bằng chữ: Hai triệu đồng.

TP.HCM, ngày 13 tháng 4 năm 2016

Kế toán trưởng

Lưu

Thủ trưởng đơn vị



PGS.TS Lê Văn Tồn



HOÁ ĐƠN BÁN HÀNG

Mẫu số: 02GTTT3/001

Liên 2: Giao cho người mua

Ký hiệu: 03AK/15P

CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Ngày 04 tháng 4 năm 2016

Số: 0099290

Đơn vị bán hàng:

Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

CỬA HÀNG NGỌC THỦY

Bán Nhôm - Inox Gia Dụng Các Loại
97 Vĩnh Viễn, P.4, Q.10

MST: 5590710023

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số tài khoản:

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: Trường Cao Đẳng Sư Phạm Trưng Bông TP Hồ Chí Minh

Mã số thuế:

0	3	0	7	1	6	1	7	1	2				
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	--	--	--	--

Địa chỉ: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP HCM

Hình thức thanh toán:

Số tài khoản:

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
01	Bán inox 700 x 1200 x 810mm	Cái	01	2.000.000	2.000.000

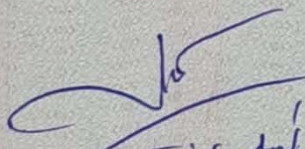
Cộng tiền bán hàng hóa, dịch vụ:

Số tiền viết bằng chữ:

Hai triệu đồng chẵn

2.000.000

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)


Trinh Anh Nguyen
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

CHI CỤC THUẾ Q.10
ĐĂNG KÝ 2016 E


Nguyễn Thị Cẩm Nhung

NguyenKim**HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

Mẫu số : 01GKT2/001

Ký hiệu (Serial) : AA/15P

VAT INVOICE

Số (No) : 0996436

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

Liên 2: Giao cho người mua (Customer)

63 - 65 - 67 TRẦN HƯNG ĐẠO, PHƯỜNG CẦU ÔNG LÃNH, QUẬN 1

1001.SG01 - TMS-K.Ng

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM - Hotline: 1900 1267

SG0132001294123

MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE): 0302286281

Ngày (Date).....tháng (month).....năm (year).....

0996436

Số tài khoản (Account No) 300014851084463 tại EXIMBANK - CN TP. HỒ CHÍ MINH

Đơn vị bán hàng (Sale company) : CN.CTY.CP.TM.NGUYỄN.KIM.TT.MS.SAI GON

Địa chỉ (Address) : 63-65-67-TRẦN-HƯNG-ĐẠO,P.CẦU-ÔNG-LÃNH,QUẬN-1,TP.HỒ-CHÍ-MINH

Họ tên người mua hàng (Customer's name) :

Tên đơn vị (Company) : RƯƠNG CAO ĐANG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ (Address) : 182 NGUYỄN CHÍ THANH P 3 Q 10 TP HCM

Hình thức thanh toán (Payment term) : TM/CK Mã số thuế (Tax code) : 0307161712

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	BEP HONG NGOẠI SANAKY SNK-2014HG	Cái	1	900.000.00	900.000.00
	Giảm giá :		1	354.545.45	354.545.45
	Tổng tiền hàng :				900.000
	Tổng giảm giá :				354.545
Cộng tiền hàng (Total) :					545.455
Thuế suất GTGT (VAT rate) : 10%					54.545
Tiền thuế GTGT (VAT amount) :					600.000
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) :					600.000
Ứng trước (Deposit) :					0
Số tiền còn phải thanh toán (Remain) :					

Tổng tiền thanh toán bằng chữ (In words) Sáu trăm ngàn đồng

Người mua hàng (Buyer)

Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người giao hàng (Deliver)

Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Người bán hàng (Seller)

Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Ghi Chú: Các SP KTS (TBGT ĐTDĐ, Vi tính) không dùng thử. Mã số thẻ KH: 2020019167

Các SP có chữ SDT & dấu đóng là được sử dụng thử theo chính sách Cty

Ngày soạn: 9/03/2016 10:30

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty TNHH In Song An - MST: 0311182377 - ĐT: 08 3588 2036 - Website: insongan.com.vn



HOÁ ĐƠN BÁN HÀNG

Mẫu số: 02GTTT3/001

Liên 2: Giao cho người mua

Ký hiệu: 03AA/15P

Số: 0070765

CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Ngày 2 tháng 3 năm 2016

Đơn vị bán hàng:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Điện thoại:



Ns Thị Bích Liên

02107648

C 65 TĂNG HẢI (AD)

Số tài khoản:

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Hình thức thanh toán:

Số tài khoản:

Thầy Cao Đại Sĩ phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh.

0307161212

182 Nguyễn Chí Thanh F3 Q10 TPHCM.

S/TT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
2	Khôn bất mi nếp	Bộ	5	207.000	1.035.000
3	Ca liêng	Bộ	1	120.000	120.000
	Cát Dưa Lãi	chai	2	67.000	134.000
Hàng Việt Nam					

Cộng tiền bán hàng hóa, dịch vụ:

Số tiền viết bằng chữ:

Một triệu hai trăm tám mươi chín ngàn đồng chẵn

1.289.000

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Trình Anh Nguyệt

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Ns Thị Bích Liên

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

của Bộ Tài chính)

Số: 801

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐
Ứng trước đủ để thanh toán ☐
Ứng trước chưa đủ để thanh toán ☐Chuyển khoản ☒
Tiền mặt ☐

Đơn vị rút dự toán TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Mã số ĐVQHNS: 1055598

Tài khoản 9523.1.1055598

Tại KBNN: Quận 10

Mã cấp NS: 1

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Năm NS: 2016

Số CKC, HDK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền	Chia ra	
						Nộp thuế	Thanh toán cho đơn vị
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)
Thanh toán tiền trang bị máy ép phục vụ việc dạy và học của Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng	7001	022	501	13	3.094.000	-	3.094.000
Tổng cộng:					3.094.000	-	3.094.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Ba triệu không trăm chín mươi bốn nghìn đồng.

Trong đó:

NỘP THUẾ

Tên đơn vị (Người nộp thuế):

Mã số thuế

Cơ quan quản lý thu:

KBNN hạch toán khoản thu:

Số tiền nộp thuế (ghi bằng chữ):

Mã NDKT:

Mã chương:

Mã CQ thu

THANH TOÁN CHO ĐƠN VỊ HƯỞNG

Đơn vị nhận tiền: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Mã CTMT, DA và HTCT:

Tài khoản:

200 014 851 084 463

Tại KBNN (NH): NH EXIMBANK - CN TP.HCM

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

Số tiền thanh toán cho đơn vị hưởng (ghi bằng chữ): Ba triệu không trăm chín mươi bốn nghìn đồng.

PHẦN KBNN GHI

1. Nộp thuế

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã CQ thu:

Mã ĐBHC:

2. Trả đơn vị hưởng:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã ĐBHC:

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày 07 tháng 12 năm 2016

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
TRUNG ƯƠNG
TP. HỒ CHÍ MINH

PGS.TS Lê Văn Tiến

Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

KBNN A ghi sổ và thanh toán ngày 07-12-2016

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

KBNN B, NH B ghi sổ ngày

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

Không ghi vào
khu vực này

Mã số: 01

Đơn vị SDNS: Trường CDSP Trung Ương TP.HCM

Mã đơn vị: 1055598

Mã nguồn: 13

Mã CTMTQG, Dự án ODA:

BẢNG KÊ CHỨNG TỪ THANH TOÁN/TẠM ỨNG

Thanh toán trực tiếp ☒

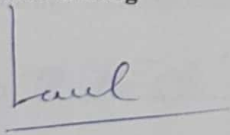
Thanh toán tạm ứng ☐

Tạm ứng ☐

STT	Số hóa đơn		Chứng từ		Mã NDKT	Nội dung chi	Số tiền		
	Số	Ngày/tháng/năm	Số	Ngày/tháng/năm			Số lượng	Định mức	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	0551373	30/11/2016			7001	Thanh toán tiền trang bị máy ép phục vụ việc dạy và học của Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng			3.094.000
						Tổng cộng			3.094.000

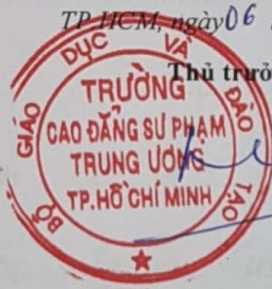
Tổng số tiền viết bằng chữ: Ba triệu không trăm chín mươi bốn nghìn đồng.

Kế toán trưởng



TP.HCM, ngày 06 tháng 12 năm 2016

Thủ trưởng đơn vị



PGS.TS Lê Văn Tiến

NguyenKim**HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

Mẫu số: 01GTKT2/002

Ký hiệu (Serial): AB/16P

VAT INVOICE

Số (No): 0551373

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGUYỄN KIM

63-65-67 TRẦN HƯNG ĐẠO, PHƯỜNG CẦU ÔNG LÃNH, QUẬN 1, TP. HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM - HOTLINE: 1900 1267

MÃ SỐ THUẾ (TAX CODE): 0302286281

Ngày (Date): 30 tháng (month) 11 năm (year) 2016

Số tài khoản (Account No): 200014851084463 Tại EXIMBANK - CN TP. HỒ CHÍ MINH



Đơn vị bán hàng (Sale company): CN CTY CP TM Nguyễn Kim - TTMS Nguyễn Kim Phú Nhuận

Địa chỉ (Address): 216 Phan Đăng Lưu, Phường 3 Q. Phú Nhuận Tp. Hồ Chí Minh Mã số thuế (Tax code): 0302286281-011

Họ tên người mua hàng (Customer's name):
Tên đơn vị (Company): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ (Address): 182 NGUYỄN CHÍ THANH - PHƯỜNG 3 - QUẬN 10 - TP. HCM

Hình thức thanh toán (Payment term): TM / CK Mã số thuế (Tax code): 0307161712

Stt Item	Tên Hàng Hóa, Dịch Vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số Lượng Quantity	Đơn Giá Unit Price	Thành Tiền Amount (VND)
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	ÉP TRÁI CÂY PHILIPS HR1863 Số IMEI: ...	Cái	1	3.345.455,00	3.345.455
		Giảm giá	Cái	1	532.727,00
2	BÌNH GIỮ NHIỆT BKB-048-050 500ML (TP PHILIPS) Số IMEI: ...	Cái	1		
					Hàng KM không thanh toán
	Tổng tiền hàng				3.345.455
	Tổng giảm giá				532.727
	130_INS_BB VIP 3% Thẻ V.I.P				
Cộng tiền hàng (Total):					2.812.727
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10%					281.273
Tiền thuế GTGT (VAT amount):					3.094.000
Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total):					0
Ứng trước (Deposit):					3.094.000
Số tiền còn phải thanh toán (Remain):					

Ba triệu không trăm chín mươi bốn ngàn đồng chẵn

Tổng tiền thanh toán bằng chữ (In words):

Người mua hàng (Buyer):
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)Người giao hàng (Deliver):
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)Người bán hàng (Seller):
Ký, ghi rõ họ tên
(Signature, full name)

Michel Kichi Khuong

Ghi Chú:
SG1032000379743—9009518057
8008025070Mã số thẻ KH: 2020019167
Ngày giờ in: 13:35:06 30.11.2016
Michel Kichi Khuong(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)
In tại Công ty TNHH Thương Mại và Sản Xuất Nguyễn Xương Thịnh - ĐT: (08) 38.666.888 - Mã số thuế: 0302464590

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN

Hôm nay, ngày 30 tháng 11 năm 2016....

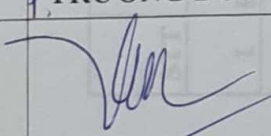
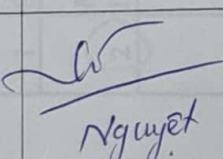
Chúng tôi gồm:

Bên giao : PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Bên nhận: ... Khoa... Đình... đường... công... đồng.....

Thông nhất bàn giao tài sản sau:

TT	Loại tài sản	ĐVT	Số lượng	Hiện trạng tài sản	Ghi chú
1.	Máy ép trái cây Philips HR1863	cái	1	mới	
2.	Bình giữ nhiệt BCB-048-050 Sunc	cái	1	mới (ckm)	(Khuyến mãi.)
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					

BÊN GIAO		BÊN NHẬN	
NGƯỜI GIAO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ	TIẾP NHẬN	TRƯỞNG ĐƠN VỊ
		 Nguyễn	

Không ghi vào
khu vực này**GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH**Thực chi ☒ Tạm ứng ☐
Ứng trước đủ đk thanh toán ☐
Ứng trước chưa đủ đk thanh toán ☐Chuyển khoản ☒
Tiền mặt ☐

của Bộ Tài chính)

Số: **873**Đơn vị rút dự toán **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**Mã số ĐVQHNS: **1055598**Tài khoản **9523.1.1055598**Tại KBNN: **Quận 10**Mã cấp NS: **1**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Năm NS: **2016**

Số CKC, HDK:

Số CKC, HĐHT:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền	Chia ra	
						Nộp thuế	Thanh toán cho đơn vị
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(7)+(8)	(7)	(8)
Thanh toán tiền trang bị bàn, kệ inox cho phòng thực hành Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng theo quyết định số 412A/QĐ-CĐSPTW-QTTB ngày 28/6/2016, hợp đồng số 14/HĐKT/2016 ngày 28/6/2016, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 01/12/2016	6552	022	501	13	26.900.000	-	26.900.000
Tổng cộng:					26.900.000	-	26.900.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Hai mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng.**

Trong đó:

NỘP THUẾ

Tên đơn vị (Người nộp thuế):

Mã số thuế

Cơ quan quản lý thu:

KBNN hạch toán khoản thu:

Số tiền nộp thuế (ghi bằng chữ):

Mã NDKT:

Mã chương:

Mã CQ thu

THANH TOÁN CHO ĐƠN VỊ HƯỞNGĐơn vị nhận tiền: **NGỌC THÚY**

Địa chỉ:

Mã số ĐVQHNS:

Mã CTMT, DA và HTCT:

Tài khoản:

183 381 049Tại KBNN (NH): **NH Á CHÂU- CN TRẦN KHAI NGUYỄN QUẬN 10 - TP.HCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

Số tiền thanh toán cho đơn vị hưởng (ghi bằng chữ): **Hai mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng.**

Bộ phận kiểm soát của KBNN

Ngày tháng năm 20....

Kiểm soát

Phụ trách

Đơn vị sử dụng ngân sách

Ngày **16** tháng **12** năm 2016

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

Lưu

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

PO TS Lê Văn Tiến

Người nhận tiền KBNN A ghi số và thanh toán ngày **19-12-2016**

(Ký, ghi rõ họ tên) Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

KBNN B, NH B ghi số ngày

Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc



HOA ĐƠN BÁN HÀNG

Mẫu số: 02GTTT3/001

Liên 2: Giao cho người mua

Ký hiệu: 03CD/15P

CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Ngày 01 tháng 12 năm 2016

Số: 0003624

Đơn vị bán hàng:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số tài khoản

CỬA HÀNG NGỌC THÚY

Bán Nhóm - Inox Gia Dụng Các Loại

97 Vĩnh Viễn, P.4, Q.10

MST: 8093710029

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị:

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Hình thức thanh toán

Số tài khoản

Trưởng Cao Sang & Phạm Trung Bình TP.HCM

182 Nguyễn Chí Thanh, phường 3, Quận 10, TP.HCM

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	1. bồn inox đứng (1x2x0,81m)	Cái	04	6.300.000	25.200.000
2	2. chân đế bồn inox (0,5x0,9x0,4)	Cái	01	800.000	800.000
3	3. chân tủ có bồn rửa xe (0,4x1,16)	Cái	01	900.000	900.000

Cộng tiền bán hàng hóa, dịch vụ:

Số tiền viết bằng chữ:

Hai mươi sáu triệu chín trăm ngàn đồng chẵn

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Phạm Trung Bình

CHI CỤC THUẾ Q.10
ĐĂNG KÝ 2016 B

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hàng)

Số: 412^A/QĐ-CĐSP-TW-QTTB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định đơn vị cung cấp và lắp đặt bàn, kệ inox cho
khoa Dinh dưỡng Cộng đồng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 2064/QĐ-BGDĐT ngày 25/04/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đổi tên Trường Cao đẳng Sư phạm mẫu giáo Trung ương 3 thành Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BGDĐT ngày 28/5/2009 của Thứ trưởng thường trực Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Cao đẳng;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước;

Căn cứ báo giá của các đơn vị: Công ty TNHH SX TMDV Inox Phú Cường, Cửa hàng Minh Đình, Cửa hàng Ngọc Thúy;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản trị - Thiết bị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đơn vị cung cấp và lắp đặt bàn, kệ inox như sau:

- Đơn vị thực hiện: Cửa hàng Ngọc Thúy
- Giá trị hợp đồng (bao gồm VAT): 26.900.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu chín trăm ngàn đồng).
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

Điều 2. Phòng Quản trị-Thiết bị có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục tiếp theo tuân thủ các qui định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản trị - Thiết bị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, QTTB.



Số: *14*/HĐKT /2016Tp. Hồ Chí Minh, ngày *28* tháng *6* năm 2016.**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006.
- Căn cứ quyết định số 412A/QĐ- CDSPTW-QTTB ngày 28/06/2016
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên

Hôm nay, ngày 28 tháng 06 năm 2016 tại Trường Cao đẳng Sư Phạm TW-TP.HCM

Chúng tôi gồm:

Bên A (Bên Mua): TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Đại diện : PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10 , TPHCM

Điện Thoại : 8.303589 – Fax : 8.353.882

Tài khoản : 9523.1.1055598 – Tại Kho bạc Nhà nước – Quận 10- TPHCM

BÊN B : CỬA HÀNG NGỌC THÚY

Địa chỉ : 97 Vĩnh Viễn, Phường 04, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 38346118 Fax: (08) 383 45273

Chủ tài khoản: Ngọc Thúy

Tài khoản : 183381049 Tại Ngân hàng Á Châu, Chi nhánh Trần Khai Nguyên, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện : Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung

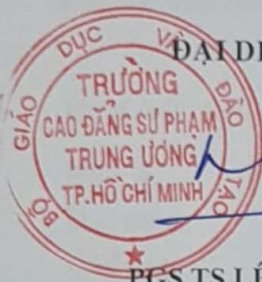
Chức vụ: Chủ cửa hàng

Hai bên cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng như sau:

ĐIỀU I : Nội dung công việc

Bên B cung cấp hàng hóa với số lượng và chủng loại như sau:

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày hai bên thanh lý hợp đồng và thực hiện đầy đủ trách nhiệm được ghi trong điều IV và điều V của hợp đồng này.
- Hợp đồng này được lập thành 06 bản và được đóng dấu giáp lai, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.



PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

ĐẠI DIỆN BÊN B



NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG

STT	Hạng mục chi phí	Đơn vị	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Chi phí vận chuyển hàng hóa	Chi	100.000	100.000
2	Chi phí lắp đặt và vận hành	Chi	100.000	100.000
3	Chi phí bảo trì và sửa chữa	Chi	100.000	100.000
	Tổng cộng			300.000

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ hợp đồng kinh tế số: 14/HĐKT/2016 đã ký vào ngày 28 tháng 06 năm 2016

Hôm nay, ngày 01 tháng 12 năm 2016. Chúng tôi gồm có:

Bên A : TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM

Đại diện : PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

Chức vụ : Hiệu trưởng

Địa chỉ : 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TPHCM

Điện Thoại : 8.303589 – Fax : 8.353.882

Tài khoản : 9523.1.1055598 – Tại Kho bạc Nhà nước – Quận 10- TPHCM

BÊN B : CỬA HÀNG NGỌC THÚY

Địa chỉ : 97 Vĩnh Viễn, Phường 04, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 38346118 Fax: (08) 383 45273

Chủ tài khoản: Ngọc Thúy

Tài khoản : 183381049 Tại Ngân hàng Á Châu, Chi nhánh Trần Khai Nguyên,
Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện : Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Chức vụ: Chủ cửa hàng

Tiến hành nghiệm thu và thanh lý hợp đồng với nội dung sau:

Điều 1: Bên B đã thực hiện đúng các yêu cầu trong hợp đồng kinh tế số: 14/HĐKT/2016 đã ký vào ngày 28 tháng 06 năm 2016 như sau:

Stt	Danh mục thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Bàn inox 2 tầng KT: 1 x2 x0.81 m (mặt trên dày 1.2 ly, mặt dưới dày 1 ly, chân phi 50 có 6 chân)	Cái	4	6.300.000	25.200.000
2	Chân đế bình gaz inox 430 KT: 0.50x0.90x0.20m	Cái	01	800.000	800.000
3	Chân tủ có bánh xe inox 201 KT: 0.40x1.16m	Cái	01	900.000	900.000
	Tổng cộng				26.900.000

(Viết bằng chữ: Hai mươi sáu triệu chín trăm ngàn đồng)

Điều 2: Tổng giá trị thực hiện hợp đồng: 26.900.000 đồng (Viết bằng chữ: Hai mươi sáu triệu chín trăm ngàn đồng- Đã bao gồm thuế)

Điều 3: Bên A phải thanh toán cho Bên B tổng giá trị hợp đồng, số tiền là: 26.900.000 đồng (Viết bằng chữ: Hai mươi sáu triệu chín trăm ngàn đồng- Đã bao gồm thuế)

Sau khi Bên A thanh toán cho Bên B thì hợp đồng kinh tế số: 14/HĐKT/2016 đã ký vào ngày 28 tháng 06 năm 2016 được thanh lý.

Biên bản nghiệm thu & thanh lý này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản.

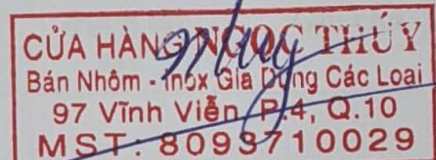
Biên bản kết thúc lúc: 10 giờ ngày 1 tháng 12 năm 2016.



ĐẠI DIỆN BÊN A

PGS.TS LÊ VĂN TIẾN

ĐẠI DIỆN BÊN B



NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO TÀI SẢN

Hôm nay, ngày 1...tháng 12...năm 2016...

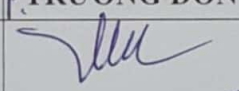
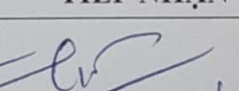
Chúng tôi gồm:

Bên giao : PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Bên nhận: KHOA DINH DƯỠNG CỘNG ĐỒNG

Thông nhất bàn giao tài sản sau:

TT	Loại tài sản	ĐVT	Số lượng	Hiện trạng tài sản	Ghi chú
1.	Bàn inox 2 tầng KT: 1 x2 x0.81 m (mặt trên dày 1.2 ly, mặt dưới dày 1 ly, chân phi 50 có 6 chân)	Cái	04	Mới 100%	
2.	Chân đế bình gaz inox 430 KT: 0.50x0.90x0.20m	Cái	01	Mới 100%	
3.	Chân tủ có bánh xe inox 201 KT: 0.40x1.16m	Cái	01	Mới 100%	
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					

BÊN GIAO		BÊN NHẬN	
NGƯỜI GIAO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ	TIẾP NHẬN	TRƯỞNG ĐƠN VỊ
		 Nguyễn	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2016

BIÊN BẢN XÉT CHỌN ĐƠN VỊ

Hạng mục: Bàn, kệ inox cho Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng

Địa điểm: Phòng Quản trị- Thiết bị Trường CĐSPTW-TPHCM, 182 Nguyễn Chí Thanh – Phường 3 – Quận 10 – TP.Hồ Chí Minh.

Thời gian: 10 giờ 00 phút ngày 18 tháng 6 năm 2016

Thành phần:

1. Bà Nguyễn Đăng Anh Thư - Chức vụ: P.Trưởng phòng QTTB
2. Bà Nguyễn Thị Yến Liên - Chức vụ: KTTS
3. Bà Đoàn Thị Phương Lan - Chức vụ: Trưởng Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng

Nội dung:

Phòng QT-TB, P.KHTC và Khoa dinh dưỡng Cộng đồng đã thông báo đến các nhà cung cấp và đã có các đơn vị sau đây gửi báo giá như sau:

1. Đơn vị: Công ty TNHH SX TM DV Inox Phú Cường (kèm báo giá)
2. Đơn vị: Cửa hàng Minh Đình (kèm báo giá).
3. Đơn vị: Cửa hàng Ngọc Thủy (kèm báo giá)

Sau khi xem xét chi tiết chủng loại, đặc tính kỹ thuật, giá cả, kết hợp với tư cách pháp nhân và uy tín bảo hành của các đơn vị cung cấp. Tổ xét giá nhất trí chọn Cửa hàng Ngọc Thủy là đơn vị cung cấp bàn, kệ inox cho Trường

Cuộc họp kết thúc lúc 10 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 06 năm 2016

Các thành viên xét giá cùng ký tên

1. Ông/Bà..... Nguyễn Đăng Anh Thư
2. Ông/Bà..... Đoàn Thị Phương Lan
3. Ông/Bà..... Nguyễn Thị Yến Liên

Cửa hàng Ngọc Thúy
97 Vĩnh Viễn, P4, Q10, Tp HCM
ĐT: 08.383.46.118 / FAX: 08.38345273

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Trường Cao Đẳng Sư Phạm Trung Ương TP.HCM
Địa chỉ: 182 Nguyễn Chí Thanh, P.3, Q.10, Tp, HCM
Điện thoại: 08.383 59959 / Fax: 8.383 53882

Cửa hàng chúng tôi trân trọng gửi tới quý khách Bảng báo giá các mặt hàng quý khách cần như sau:

STT	Tên hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bàn inox 2 tầng KT: 100*200*81 (mặt trên dày 1.2 ly, mặt dưới dày 1 ly, chân phi 50 có 6 chân)	cái	4	6,300,000	25,200,000
2	Chân đế bình ga inox 430, KT: 50*90*20	cái	1	800,000	800,000
3	Chân tủ có bánh xe inox 201, KT: 40*1.16m	cái	1	900,000	900,000
			Tổng cộng		26,900,000

Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu chín trăm ngàn đồng.

Ghi chú: giá trên bao gồm thuế trực tiếp.
giá bao gồm chi phí vận chuyển nội thành.
giao hàng trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng.

TP, Hồ Chí Minh ngày 08 tháng 11 năm 2016

Chon Báo giá của Cửa Hàng
Ngọc Thúy

Đỗ Thị Thu Hương Lan

Đại diện cửa hàng
CỬA HÀNG NGỌC THÚY
Bán Nhôm - Inox Gia Dụng Các Loại
97 Vĩnh Viễn, P.4, Q.10
MST: 8093710029

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Không ghi vào
khu vực này

Mẫu số: C2-02a/NS

(TT số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

của Bộ Tài chính)

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐
Ứng trước đủ để thanh toán ☐
Ứng trước chưa đủ để thanh toán ☐

Chuyển khoản ☒
Tiền mặt KB ☐
Tiền mặt NH ☐

Số: 790

Năm NS: 2017

Đơn vị rút dự toán: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**

Tài khoản: **9523.1.1055598**

Tại KBNN: **Quận 10**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Số CKC, HDK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Thanh toán tiền mua đồ dùng dạy học cho Khoa Dinh dưỡng Cộng đồng theo hóa đơn số 0007815 ngày 01/12/2017	7001	022	501	13	7.482.400
Tổng cộng:					7.482.400

Tổng số tiền ghi bằng chữ: *Bảy triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm đồng.*

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã ĐBHC:

Đơn vị nhận tiền: **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN ĐÔNG**

Địa chỉ:

Tài khoản: **007 100 425 712 2**

Tại KBNN (NH): **NH VIETCOMBANK - CN TP.HCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

BỘ PHẬN KIỂM SOÁT CỦA KBNN

Ngày ...07 tháng ...12 năm 2017

Kiểm soát

Phụ trách

[Signature]

[Signature]

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày ...06 tháng ...12 năm 2017

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

[Signature]



Th.S Nguyễn Thị Phương Trâm

PGS.TS Lê Văn Tiến

Người nhận tiền

Ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên)

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Thanh toán ngày 07-12-2017

Thủ quỹ Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc

[Signature]



KHO BẠC NHÀ NƯỚC (NGÂN HÀNG) B

Ngày / /

Kế toán Kế toán trưởng Giám đốc



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN ĐỒNG

Mã số thuế: 0305314931

Địa chỉ: 96 Hùng Vương, Phường 09, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (08) 3833 8156 - Fax: (08) 3833 8159

Số tài khoản: 007.100.4257122 Ngân hàng Ngoại Thương CN TP. HCM

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 2: Giao cho người mua

Ngày 1 tháng 12 năm 2017

TRƯƠNG CAO DANG SU PHAM TW TPHCM

Mẫu số: 01GTK3/002

Ký hiệu: AB/17P 7815

Số: 0007815 1122017

Số tham khảo:

SPTW

Họ tên người mua hàng: 182 NGUYEN CHI THANH P3Q10

Địa chỉ: 0307161712

Mã số thuế: 0307161712

Hình thức thanh toán: Chuyển Khoản

Xuất tại: CM-HV

Mã khách hàng:

Ngày đặt hàng:

Ngày giao hàng:

Thời hạn thanh toán: 0

Stt	Mã số	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Chiết khấu	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8 = (5 x 6) - 7
1	2000130129822	Cán nhựa NHONHOA 1kg	l đơn vị	1	153.636,36	0,00	153.636,36
2	2000130129846	Cán sắt NHONHOA 2kg	l đơn vị	1	186.363,64	0,00	186.363,64
3	8938503324458	Thot go tron day 32x2.8cm	l đơn vị	1	77.090,91	0,00	77.090,91
4	8936131170607	Lo nuong dien ti Comet CM8615-12L	l đơn vị	1	617.272,73	0,00	617.272,73
5	8936060682356	Bep d.hngoai Kang.KG368i-2000W	l đơn vị	1	635.454,55	0,00	635.454,55
6	8936042294089	May xay st Su.SB931G-450W 1.5L	l đơn vị	1	790.000,00	0,00	790.000,00
7	8936131170492	Bepd.hngoai Comet CM5517-2000W	l đơn vị	1	862.727,27	0,00	862.727,27
8	6950610207945	May xay st Supor SB40P-1.25L	l đơn vị	1	662.727,27	0,00	662.727,27
9	8938503324038	Thot go tron 260x28	l đơn vị	2	42.181,82	0,00	84.363,64
10	8934576007151	Chao cd van da Coop 28 vang	l đơn vị	2	230.909,09	0,00	461.818,18
11	8938503324632	Thot go cn 25x35x2.3cm	l đơn vị	2	70.454,55	0,00	140.909,09
12	8936060681915	Bdunstocinx Kang.KG339/343-1.8L	l đơn vị	2	263.636,36	0,00	527.272,72
13	8934576011011	Chao cd van da btu COOP 24cm	l đơn vị	2	217.272,73	0,00	434.545,45
14	8934576011028	Chao cd van da btu COOP 26cm	l đơn vị	2	235.454,55	0,00	470.909,09
15	8938503324434	Thot go tron day 30x2.8cm	l đơn vị	3	69.636,36	0,00	208.909,09
16	8801775808301	Thot nhua kang khuan S-80830	l đơn vị	3	162.727,27	0,00	488.181,82

Thuế suất GTGT: 10 %

Cộng tiền hàng: 6.802.181,81

Tiền thuế GTGT: 680.218,19

Tổng cộng tiền thanh toán: 7.482.400,00

Số tiền viết bằng chữ: Bảy triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn bốn trăm đồng chẵn

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mua Hàng Trực Tiếp

Lưu Duy Thanh

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty TNHH Giấy Vĩ Tinh Liên Sơn- Mã số thuế: 0301452923-ĐT: (08) 39 100 555- www.lienson.vn

Không ghi vào
khu vực này**GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH**

của Bộ Tài chính)

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐ Chuyển khoản ☒
 Ứng trước đủ đk thanh toán ☐ Tiền mặt KB ☐
 Ứng trước chưa đủ đk thanh toán ☐ Tiền mặt NH ☐

Số: 261

Năm NS: 2018

Đơn vị rút dự toán: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**Tài khoản: **9523.1.1055598**Tại KBNN: **Quận 10**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Số CKC, HĐK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Thanh toán tiền mua máy trộn bột phục vụ giảng dạy cho Khoa Dinh dưỡng cộng đồng theo hóa đơn số 0000052 ngày 18/4/2018	7001	022	093	13	9.350.000
Tổng cộng:					9.350.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: *Chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng.*

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã ĐBHC:

Đơn vị nhận tiền: **CHI NHÁNH CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VIÊN ĐỒNG**

Địa chỉ:

Tài khoản: **043 010 100 420 94**Tại KBNN (NH): **NH MARITIMEBANK - CN TÂN BÌNH TPHCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

BỘ PHẬN KIỂM SOÁT CỦA KBNN

Ngày **03-05-2018** tháng ... năm 2018

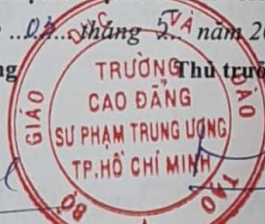
Kiểm soát

Phụ trách

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày **03-05-2018** tháng ... năm 2018

Kế toán trưởng



Thủ trưởng đơn vị

Th.S Nguyễn Thị Phương Trâm PGS.TS Lê Văn Tiến

Người nhận tiền

Ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên)

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Thanh toán ngày **03-05-2018**

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc



KHO BẠC NHÀ NƯỚC (NGÂN HÀNG) B

Ngày / /

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

Không ghi vào
khu vực này

Mẫu số: C2-02a/NS

(TT số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

của Bộ Tài chính)

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐

Chuyển khoản ☒

Số: 258

Ứng trước đủ đk thanh toán ☐

Tiền mặt KB ☐

Năm NS: 2018

Ứng trước chưa đủ đk thanh toán ☐

Tiền mặt NH ☐

Đơn vị rút dự toán: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**

Tài khoản: **9523.1.1055598**

Tại KBNN: **Quận 10**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Số CKC, HDK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Thanh toán tiền mua lò nướng phục vụ giảng dạy khoa Dinh dưỡng cộng đồng theo hóa đơn số 0000357 ngày 18/4/2018	7001	022	093	13	7.920.000
Tổng cộng:					7.920.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: *Bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng.*

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã ĐBHC:

Đơn vị nhận tiền: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT BỊ COSMIC**

Địa chỉ:

Tài khoản: **007 100 063 917 4**

Tại KBNN (NH): **NH VIETCOMBANK - PGD BẾN NGHÉ TPHCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

BỘ PHẬN KIỂM SOÁT CỦA KBNN

Ngày **03-05-2018** tháng năm 2018

Kiểm soát

Phụ trách

[Signature]

[Signature]

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày **03-05-2018** tháng **5** năm 2018

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

[Signature]



Th.S Nguyễn Thị Phương Trâm

PGS.TS Lê Văn Tiến

Người nhận tiền

Ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên)

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Thanh toán ngày **03-05-2018**

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

[Signature]



KHO BẠC NHÀ NƯỚC (NGÂN HÀNG) B

Ngày / /

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Liên 2: Giao cho người mua

Mẫu số : 01GTKT2/002

Ký hiệu : CM/17P

Số : 0000357

Ngày...18...Tháng...4.....Năm 2018.....

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT BỊ COSMIC**

Mã số thuế: **0311027484**

Địa chỉ: **355/11C Trần Xuân Soạn, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh**

Điện thoại: **(028) 3771 6388** - Fax: (028) 3771 6088 - Web: www.cosmic.vn

Số tài khoản: **0071000639174** tại Ngân hàng Vietcombank - PGD Bến Nghé, TP. HCM

Họ tên người mua hàng :

Tên đơn vị : **Trường Cao Đẳng Sư Phạm Trung Ương Thành Phố Hồ Chí Minh**

Mã số thuế: **0307161712**

Địa chỉ : **182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh**

Hình thức thanh toán : **TM/CK** Số tài khoản :

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Lò nướng 1 tầng BSP-E3KW-1BD	Cái	1	7.200.000,00	7.200.000

Cộng tiền hàng : **7.200.000**

Thuế suất GTGT :10....%

Tiền thuế GTGT : **720.000**

Tổng cộng tiền thanh toán: **7.920.000**

Số tiền viết bằng chữ : **Bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng chẵn**

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ, tên)

BÁN HÀNG QUA ĐIỆN THOẠI

Người bán hàng

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Dịch Long

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

In tại Công ty TNHH Giấy Vi Tính Liên Sơn. Mã số thuế: 0301452923 - ĐT: (028) 39 100 555 - www.lienson.vn

Không ghi vào
khu vực này

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

của Bộ Tài chính)

Số: 985

Năm NS: 2018

Thực chi ☒ Tạm ứng ☐
 Ứng trước đủ để thanh toán ☐
 Ứng trước chưa đủ để thanh toán ☐

Chuyển khoản ☒
 Tiền mặt KB ☐
 Tiền mặt NH ☐

Đơn vị rút dự toán: **TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP.HCM**Tài khoản: **9523.1.1055598**Tại KBNN: **Quận 10**

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Số CKC, HĐK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã Nguồn NSNN	Tổng số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Thanh toán tiền mua thiết bị dạy học khoa KTGD theo hóa đơn số 0010467 ngày 24/12/2018	7001	022	093	13	4.898.000
Tổng cộng:					4.898.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: **Bốn triệu tám trăm chín mươi tám nghìn đồng.**

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Nợ TK:

Có TK:

Mã ĐBHC:

Đơn vị nhận tiền: **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN ĐÔNG**

Địa chỉ:

Tài khoản: **007 100 425 712 2**Tại KBNN (NH): **NH VIETCOMBANK - CN TP.HCM**

Hoặc người nhận tiền:

Số CMND:

Cấp ngày:

Nơi cấp:

BỘ PHẬN KIỂM SOÁT CỦA KBNN

Ngày **28-12-2018** tháng năm 2018

Kiểm soát

Phụ trách

Kế toán trưởng

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày **28-12-2018** tháng **12** năm 2018

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Phương Trâm

ThS. Nguyễn Nguyên Bình

Người nhận tiền

Ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên)

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Thanh toán ngày

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

KHO BẠC NHÀ NƯỚC (NGÂN HÀNG) B

Ngày / /

Kế toán

Kế toán trưởng

Giám đốc

